VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

THĂNG LONG

NHÓM TÁC GIẢ
(authors)

CHỦ BIÊN — TS. LÊ XUÂN KIÊU
(editors)

BIÊN SOẠN NỘI DUNG — TS. LÊ XUÂN KIÊU
(editors of contents) — KTS. LÊ THÀNH VINH
TS. TRẦN HẬU YÊN THẾ
ThS. NGUYỄN LIÊN HƯƠNG
ThS. NGUYỄN DUY ANH
CN. ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC

DỊCH TIẾNG ANH — TS. ĐOÀN TRẦN LÂM
(english translation) — CN. HOÀNG THỊ TUYẾT HƯƠNG

NHIẾP ẢNH — KTS. TRẦN TRUNG HIẾU
(photographers)

ĐỒ HỌA & THIẾT KẾ SÁCH — KTS. TRẦN TRUNG HIẾU
(drawing & design)

TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM
THĂNG LONG



MỤC LỤC

CONTENT

LỜI GIỚI THIỆU 6
FOREWORD

DẤU TÍCH NGÀN NĂM 10
1000 YEAR OLD VESTIGE

KIẾN TRÚC CẢNH QUAN 26
SCENERY ARCHITECTURE

VĂN MIẾU - NƠI THỜ CÁC BẬC TIÊN THÁNH, TIÊN HIỀN 56
VĂN MIẾU, A PLACE OF WORSHIPPING CONFUCIUS AND CONFUCIAN SAGES

QUỐC TỬ GIÁM TRƯỜNG QUỐC HỌC ĐẦU TIÊN 82
QUỐC TỬ GIÁM - THE FIRST SCHOOL FOR THE SONS OF THE NATION

BIA TIẾN SĨ NHỮNG TRANG SỬ ĐÁ VĨNH HẰNG 114
THE TIẾN SĨ STELES ARE HISTORICAL PAGES ETERNALLY CAST IN STONE

TIẾP NỐI MẠCH NGUỒN NGÀN NĂM 150
CONTINUING 1000 YEARS OF TRADITION

LỜI GIỚI THIỆU



Trải qua gần một nghìn năm lịch sử, Văn Miếu - Quốc Tử Giám là một trong những di sản quan trọng bậc nhất ở Hà Nội, biểu tượng của văn hiến và trí tuệ Việt, nơi hun đúc nên truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, trọng hiền tài của dân tộc Việt Nam.

Văn Miếu được xây dựng ở phía Tây Nam kinh thành Thăng Long vào năm Canh Tuất (1070) dưới triều vua Lý Thánh Tông (1054-1072). Đây là nơi thờ Khổng Tử (551-479 TCN), một trong những người sáng lập Nho giáo, cùng các học trò xuất sắc của ông, đồng thời là nơi Hoàng Thái tử đến học.

Nằm phía sau Văn Miếu là Quốc Tử Giám được xây dựng vào năm Bính Thìn (1076) dưới triều vua Lý Nhân Tông (1072-1128) để dạy con em hoàng gia và đại thần quý tộc. Sau này, con em dân thường học xuất sắc cũng được vào học tại đây, đánh dấu một bước phát triển quan trọng của nền giáo dục Việt Nam. Từ thế kỷ XI đến cuối thế kỷ XVIII, Quốc Tử Giám đã đào tạo nhiều bậc hiền tài cho đất nước.

Hiện nay, Di tích Quốc gia đặc biệt Văn Miếu - Quốc Tử Giám có diện tích 54.331 m^2, bao gồm khu nội tự và ngoại tự. Khu ngoại tự gồm hồ Văn và vườn Giám. Nội tự gồm năm khu vực: Nhập Đạo, Thành Đạt, vườn bia Tiến sĩ, điện Đại Thành, nhà Thái Học, được bao quanh bởi bức tường gạch vồ cổ kính, rêu phong. Di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám là điểm đến được yêu thích của Hà Nội, mỗi năm đón hàng triệu lượt khách tham quan trong và ngoài nước.

Cuốn sách ảnh **"Văn Miếu - Quốc Tử Giám Thăng Long"** tập hợp hàng trăm hình ảnh, tư liệu, bản vẽ được sắp xếp theo dòng lịch sử dựa trên các chủ điểm chính: Dấu tích, kiến trúc cảnh quan, đền thờ, trường học, bia Tiến sĩ, các hoạt động văn hóa khoa học, giáo dục... nhằm giới thiệu những hình ảnh đặc trưng với bố cục đan xen, hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại. Lật từng trang sách, ngắm nhìn từng bức ảnh, bản vẽ, độc giả có thể cảm nhận được bề dày gần một nghìn năm lịch sử hình thành và phát triển của Văn Miếu - Quốc Tử Giám cũng như những giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của di tích. Trong đó, không thể không nhắc tới hệ thống 82 bia Tiến sĩ, được công nhận là Di sản tư liệu thế giới - hiện vật lưu giữ một phần của ký ức nhân loại và Bảo vật Quốc gia.

Chúng tôi hy vọng cuốn sách sẽ giúp độc giả có thêm một nguồn tư liệu phong phú, bổ ích đối với việc nghiên cứu, học tập, tìm hiểu về Di tích Quốc gia đặc biệt Văn Miếu - Quốc Tử Giám nói riêng, về văn hóa, lịch sử của dân tộc Việt Nam nói chung.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học
Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

FOREWORD



At approximately 1000 years of age, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is one of Hanoi's top-ranked relics and is the symbol of Vietnam's culture and intellect. It has sparked and nurtured Vietnamese passion for learning, as well as the respect for knowledge, teachers and talent.

Văn Miếu (Temple of Literature) was founded in 1070, the year of Canh Tuất, under the reign of King Lý Thánh Tông (1054 - 1072). Located in the southwest of the Thăng Long royal Capital, it was designed for the worship of Confucius (551-479 B.C), one of the founders of Confucianism, and his brilliant disciples. It also served as a school for crown princes.

Located behind Văn Miếu, Quốc Tử Giám (College for National Sons) was built in 1076, or the year of Bính Thìn, under the reign of King Lý Nhân Tông (1072 - 1128) for children of the royal family and the aristocracy. Later, it was also opened to the excellent students from common families, marking an important advancement in the Vietnamese's traditional education system. From the 11th century until the 18th century, Quốc Tử Giám had produced thousands of talents for the country.

Now, Special National Relic Văn Miếu - Quốc Tử Giám has an area of 54,331 m^2 and consists of the inner and outer parts. The outer part includes the Giám Garden and Văn Lake. Surrounded by a moss-covered brick wall, the inner part includes five sections: Nhập Đạo (Entering the Doctrine), Thành Đạt (Accomplishment), Doctoral Laureate stone steles, Đại Thành (Great Synthesis) Shrine and Thái Học (Great Learning) House. Văn Miếu - Quốc Tử Giám is a popular tourist site, attracting millions of visitors annually.

This book **"Văn Miếu - Quốc Tử Giám Thăng Long"** is a collection of pictures, documents and diagrams arranged in chronological and thematic structural order so as to present the harmony of ancientness and modernity in the architecture, scenery, artifacts and exhibits of Văn Miếu - Quốc Tử Giám. This book will guide readers through the thousand year formation and development of Văn Miếu - Quốc Tử Giám as well as the tangible and intangible cultural value of the site. Particularly, the 82 Doctoral Laureate stone steles which has been recognized as a National Treasure and World Documentary Heritage, and as an artifact that brings us memories of humanities past should be specially mentioned.

We hope that this book will be a valuable source of reference for those who may be interested in researching and gaining knowledge of this Special National Relic in particular and of Vietnamese culture and history in general.

Center for Scientific and Cultural Activities
Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

DẤU TÍCH NGÀN NĂM

1000 YEAR OLD VESTIGE



Quần thể di tích Quốc gia đặc biệt Văn Miếu - Quốc Tử Giám nằm trong khuôn viên rộng 54.331m^2 với phần chính được giới hạn bởi bốn đường phố: Quốc Tử Giám, Văn Miếu, Nguyễn Thái Học và Tôn Đức Thắng. Đây là phần còn lại của một khu vực rộng lớn hơn được xây dựng vào thế kỷ XI. Khu nội tự được giới hạn bởi dãy tường bao, xây bằng gạch vồ cỡ lớn, loại vật liệu có từ thời Lê Trung hưng (thế kỷ XVI - XVIII) và được chia thành năm khu vực nối tiếp nhau theo một trục chính hướng Bắc Nam: khu Nhập Đạo, khu Thành Đạt, khu vườn Bia Tiến sĩ, khu Đại Thành và khu Thái Học. Các khu này được ngăn cách bằng tường xây với hệ thống ba cổng, cổng chính ở giữa và hai cổng phụ hai bên. Khu ngoại tự có vườn Giám và phía trước là hồ Văn, giữa hồ có đảo Kim Châu.

Văn Miếu - Quốc Tử Giám hiện nay tọa lạc ngay trong khu vực trung tâm của thành phố Hà Nội, là một địa chỉ văn hóa, điểm du lịch nổi tiếng, thu hút lượng du khách đến tham quan vào loại bậc nhất của Thủ đô. Nơi đây thường xuyên diễn ra những hoạt động văn hóa, khoa học, giáo dục mang dấu ấn truyền thống và đương đại. Trong sự phát triển sôi động của đời sống đô thị, Văn Miếu - Quốc Tử Giám còn là một điểm xanh quý giá với không gian thoáng đãng, yên bình, cây cỏ tươi xanh và các kiến trúc truyền thống gần gũi, khiêm nhường, lan tỏa hơi thở lịch sử ngàn năm.

Surrounded by four streets: Quốc Tử Giám, Văn Miếu, Nguyễn Thái Học and Tôn Đức Thắng, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is a Special National Relic located on an area of 54,331 m^2. The present site is the remnant of a larger complex built in the 11th century. The inner part is surrounded by a long wall made of bricks of the Restored Lê Dynasty (16th -18th centuries). It consists of five courtyards: Nhập Đạo, Thành Đạt, Doctoral Laureate stone steles, Đại Thành and Thái Học. Lying on a north-south axis, these courtyards are partitioned by brick walls with one principal and two side gates. The outer part includes the Giám Garden accompanied by Văn Lake at the front, where Kim Châu islet lies in the middle.

Situated in the center of Hanoi City, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is a well-known cultural destination and a popular tourist site. Moreover, it also serves as a venue for traditional and modern activities relating to culture, science and education. Văn Miếu - Quốc Tử Giám is valued for its peaceful scenery amidst the boisterous growth of Hanoi city. Here, we can enjoy the greenness, and modest and friendly structures, which bear the imprints of this a thousand-year-old city.

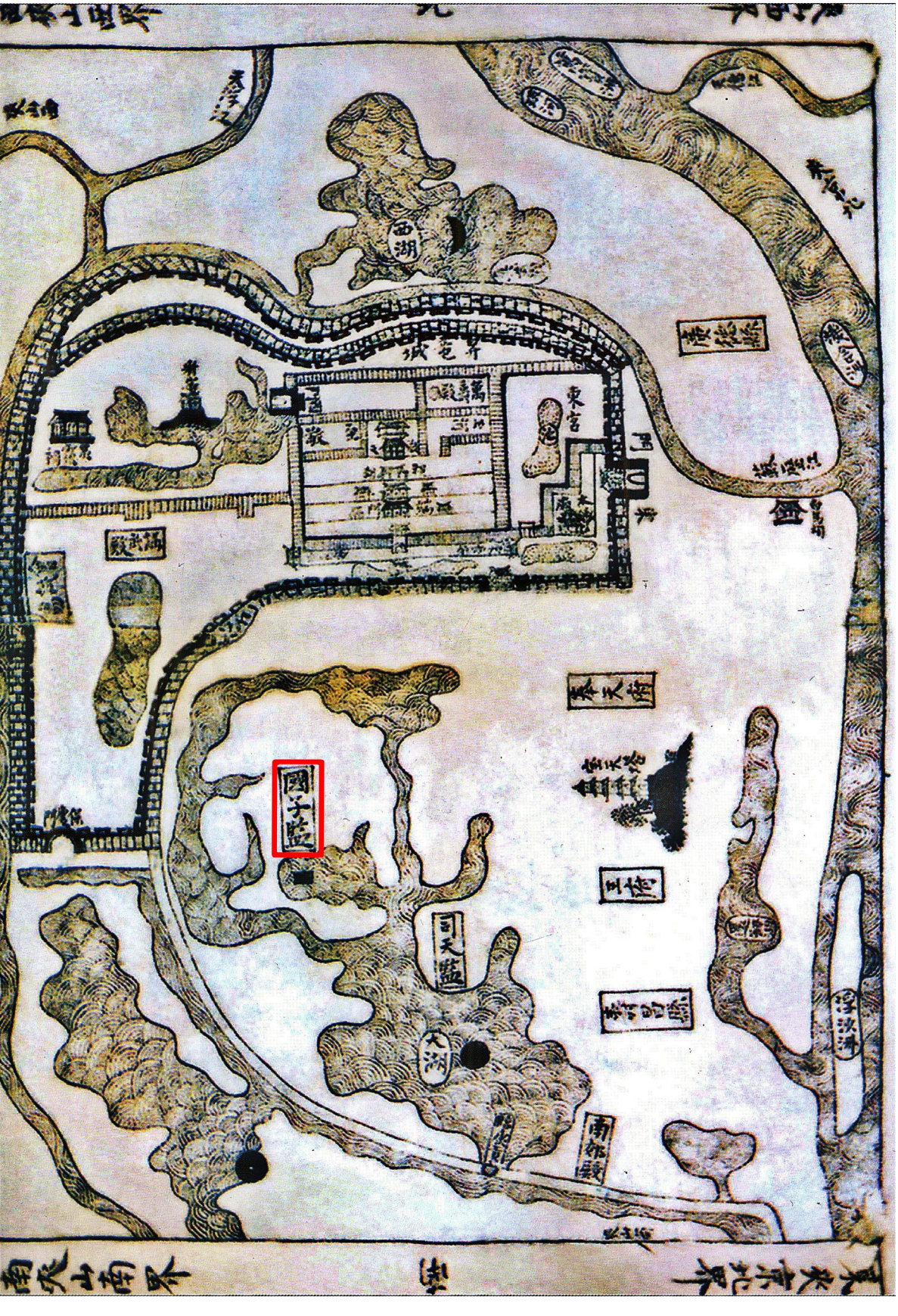

Văn Miếu - Quốc Tử Giám trong kinh thành Thăng Long thời Lê.

(Sách *Hồng Đức bản đồ*, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, A.2499. Dẫn theo *Atlas Thăng Long Hà Nội*, trang 36)

Văn Miếu - Quốc Tử Giám inside the Thăng Long Royal Capital of Lê Dynasty.

(*Hồng Đức Maps*: Institute for Hán Nôm Studies. Ref. "*Thăng Long - Hanoi Atlas*"; p.36)

Năm 1076, dưới triều vua Lý Nhân Tông (1072-1128), Quốc Tử Giám được xây dựng để làm trường học dạy con em của hoàng gia và tầng lớp quý tộc. Sau này, trường cũng tiếp nhận cả học trò ưu tú là con của gia đình thường dân. Quốc Tử Giám là trung tâm giáo dục cao cấp đầu tiên và lớn nhất của Việt Nam thời quân chủ.

Built in 1076 under the reign of King Lý Nhân Tông (1072 - 1128), Quốc Tử Giám was originally designed as a high school for children of the royal family and the aristocratic circle. Later, it became opened to brilliant students from common families. Quốc Tử Giám was the first and biggest institution of higher education in monarchic Vietnam.







Mô hình toàn cảnh Văn Miếu - Quốc Tử Giám ngày nay

Panorama model of Văn Miếu - Quốc Tử Giám nowadays



Mộc bản sách *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, quyển 3, mặt khắc 30 (Nguồn: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV):
"Tháng 8, mùa thu. Mới lập nhà Văn Miếu. Tạc tượng Chu Công, Khổng Tử và Tứ phối, vẽ hình tượng Thất thập nhị hiền bày ở Văn Miếu, bốn mùa tế lễ. Sai Hoàng Thái tử tới đó học tập".

Woodblock No. 30 for the 3rd section of the book Khâm định Việt sử thông giám cương mục (A king ordered Popular History of Việt Nam). (Source: National Archives Center IV):
"In the eighth lunar month, Văn Miếu was established; the statues of the Duke of Zhou, Confucius and his four excellent disciples were carved; the painting of Seventy two sages was made to be displayed at Văn Miếu for year round worship. The crown prince was sent there for schooling".



Mộc bản sách *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, quyển 3, mặt khắc 38 (Nguồn: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV):
"Lập nhà Quốc Tử Giám; tuyển trong các văn thần lấy những người có văn học, bổ vào đó".

Woodblock No.38, volume 3 of the book *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* (A king ordered Popular History of Việt Nam).
(Source: National Archives Center IV):
"Quốc Tử Giám was established; men of letters selected from the mandarinate were appointed to work there".

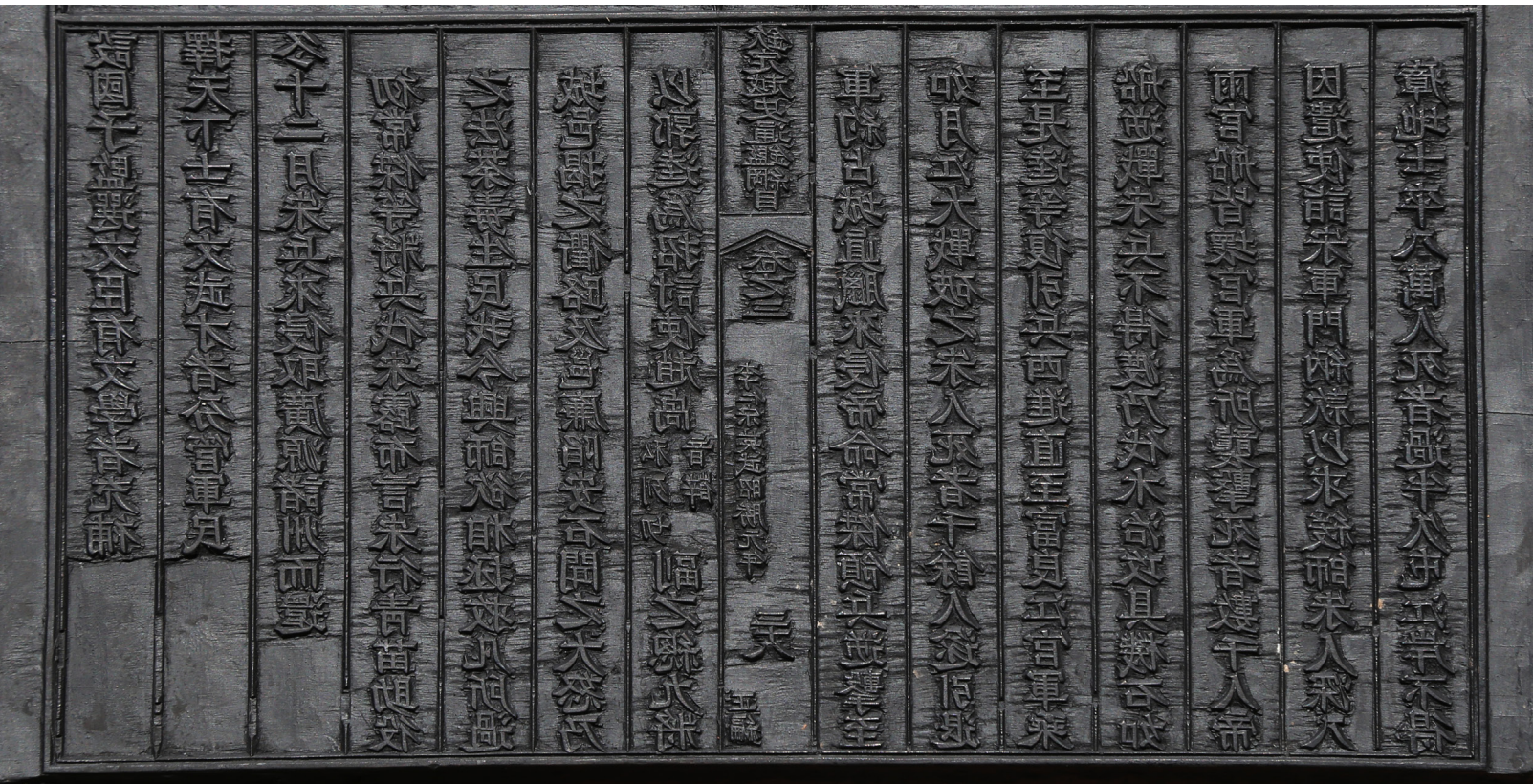



Năm 1999, các nhà khảo cổ học đã đào thăm dò khu Quốc Tử Giám và phát hiện nhiều mảnh hiện vật là vật liệu kiến trúc như cột gỗ; gạch ngói trang trí hoa văn cánh sen, hoa chanh; ngói mũi hài to bản; ngói diềm mái trang trí hình cánh sen, đầu rồng, lá đề; gạch trang trí hình rồng, chim phượng có mào lửa đúc nổi và nhiều hiện vật bằng sành, sứ, đá có niên đại thế kỷ X hoặc sớm hơn. Đây là đóng góp quan trọng cho việc nghiên cứu Văn Miếu - Quốc Tử Giám và Thăng Long nghìn năm văn hiến.

In 1999, an archeological excavation of the Quốc Tử Giám site revealed a lot of artifacts. These included architectural details such as wooden columns, bricks and tiles with decorative patterns of lotus petals or lemon flowers, large shoe-toe-shaped tiles, roof tiles patterned with lotus petals, dragon heads, Bodhi leafs; bricks patterned with dragons or phoenixes; as well as many ceramic, pottery artifacts and stone. All the artefacts date back to the 10th century or earlier. The archeological excavation was a contribution to the research into Văn Miếu - Quốc Tử Giám and the age old civilization of Thăng Long.

Cột gỗ có niên đại khoảng 1000 năm

A wooden column dating about 1000 years





Ngói ống trang trí hoa chanh

Tube shaped title with a lemon flower pattern

Gạch trang trí hình tháp

Brick with a stupa pattern



Lá đề trang trí hình chim phượng

Bodhi leaf shaped tile with a phoenix pattern





Gạch trang trí hình rồng

Brick with a dragon pattern

Voi đá

Stone elephant







KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

SCENERY ARCHITECTURE





Bia Hạ Mã

(Ảnh chụp năm 1925. Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)

Horse dismount stele

(Photo taken in 1925. Source: Institute of Social Sciences Information)

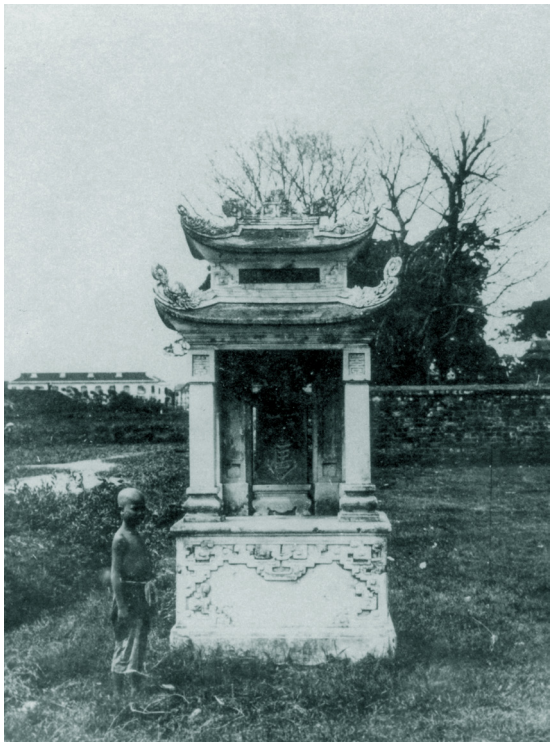

Bia Hạ mã (xuống ngựa) được dựng ở trước cổng Văn Miếu, dấu tích về một luật lệ xưa: phải xuống ngựa khi đi qua các công trình quan trọng để biểu thị sự tôn kính. Bia Hạ mã được dựng vào năm 1771.

The Hạ Mã (Horse dismount) stone stele setup in 1771 at the gate of Văn Miếu served as an order for people who passed by to dismount from their horses as a sign of respect for the site.





Bia Hạ Mã và cổng Văn Miếu

(Ảnh chụp năm 1925. Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)



Horse dismount stele and gate of Văn Miếu

(Photo taken in 1925. Source: Institute of Social Sciences Information)

Tứ trụ là kiến trúc mang tính biểu tượng cho sự uy nghi, trường tồn vĩnh hằng giữa đất trời, tương đối phổ biến trong các công trình tôn giáo - tín ngưỡng truyền thống của Việt Nam. Kiến trúc này gồm bốn cột trụ vuông xây bằng gạch và đắp vữa trang trí. Trên đỉnh hai trụ giữa có nghê chầu, hai trụ bên có hình chim phượng chụm đuôi vào nhau, đầu quay về bốn hướng.

Thân trụ có các câu đối mang nội dung gắn với Văn Miếu.

Tứ trụ (the four brick pillars) are a rather popular part of the Vietnamese traditional religious architectural design. This architecture consists of for square brick pillar decorated with mortar. The statues of two Nghê (a mythical animal) sitting atop the two principal pillars. The two side pillars bear the images of phoenixes with their tails touching and their heads turning to four different directions. The four brick pillars is a symbol of majesty and eternity.

On the pillars, there are parallel sentences associated with this site.

Tứ trụ và cổng Văn Miếu

(Ảnh chụp năm 1925. Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)

Four brick pillars and gate of Văn Miếu

(Photo taken in 1925. Source: Institute of Social Sciences Information)

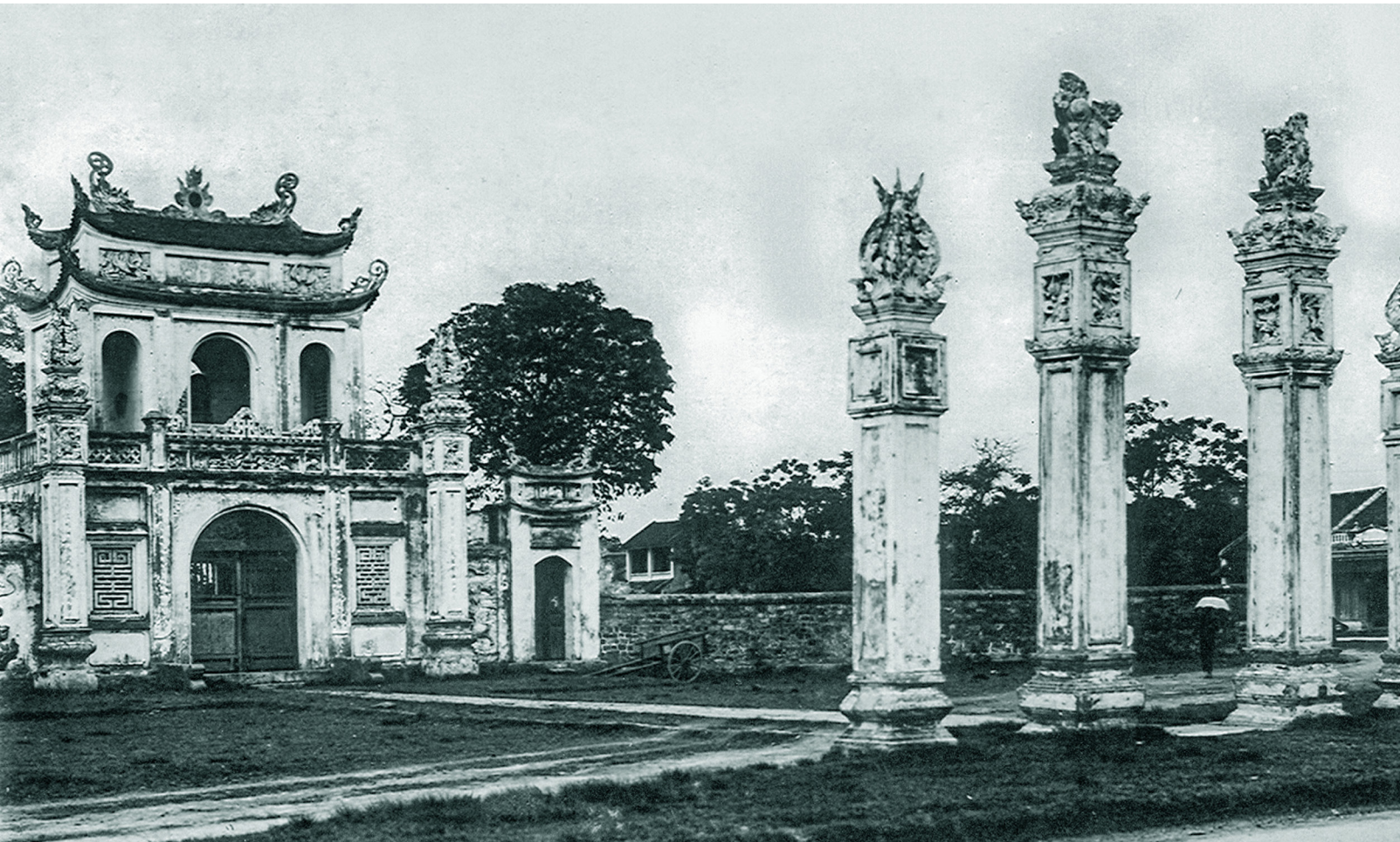

Một trong những câu đối trên Tứ trụ:
Đông, Tây, Nam, Bắc do tư đạo
Công khanh phu sĩ xuất thử đồ
(Khắp Đông, Tây, Nam, Bắc đều theo đạo ấy
Công, khanh, phu sĩ xuất thân từ đường này)

One of the parallel sentences on the four pillars:
The East, the West, the South, the North all follow this way
Dukes, mandarines of all ranks and scholars all come from here











Cổng Văn Miếu

Gate of Văn Miếu

Cổng vào Văn Miếu là một tổ hợp kiến trúc gồm ba lối vào. Chính môn ở giữa có hai tầng. Tầng dưới là lối đi, các góc có trụ biểu nhô cao. Tầng trên có các vòm cửa trống thông thoáng, bên trong treo chuông, bên ngoài có hai tầng mái dạng bốn góc đao. Phần giữa hai tầng mái có đắp nổi ba chữ Hán "Văn Miếu môn" (Cổng Văn Miếu).

Hai bên Chính môn là Tả môn và Hữu môn có quy mô nhỏ và thấp hơn, cũng có hai tầng mái giả uốn cong. Các thành phần kiến trúc sắp xếp hài hòa, cân xứng tạo nên dáng vẻ uy nghi, bề thế của cổng chính dẫn vào khu Nhập đạo.

Trước đây, thường dân và Nho sinh đến Văn Miếu đều đi qua Tả môn và Hữu môn. Chính môn chỉ mở vào những dịp trọng đại và dành cho vua quan đi qua.





The entrance to Văn Miếu is an architectural complex consisting of a two-storey main entrance and two small gates on both sides. The ground floor of the main gate is a passageway for visitors. The second floor is well-ventilated. There is a bell situated inside and two-storey roofs with upward curved corners. Between the two roofs are three embossed Chinese ideograms "Văn Miếu môn" (Gate of Văn Miếu).

Tả môn and Hữu môn (the two double-roofed side entrances) are smaller than the main one, with upward cuved corners. The structure of the two gates are harmonious and symmetrical, adding a majestic and powerful presence to the entrance to Nhập Đạo courtyart.

In olden times, commoner and Confucious scholars used the two side entrances. The main entrance was only used on grand occasions by the King and mandarins.

Cổng Văn Miếu

Gate of Văn Miếu

Thành bậc phía ngoài cổng Văn Miếu trang trí mây hóa rồng

The steps outside the gate of Văn Miếu are decorated with clouds turning into dragons



Những trang trí trên tường, cửa, lan can hay trên mái đều rất phong phú. Hai bên có hai bức phù điêu: bức *"Cá chép hóa rồng"* tượng trưng cho sự phấn đấu, thành đạt trong học tập của Nho sĩ và bức *"Mãnh hổ hạ sơn"* biểu tượng cho sức mạnh và khí phách của người trí thức xuất thân ra giúp đời.

The decorations on the gate of Văn Miếu are diverse. The friezes to its right and left portray "carp transforming into a dragon" and a "tiger descending a mountain", respectively. The *"carp transforming into a dragon"* is a symbol of Confucian scholars' effort and achievements in education. The *"tiger descending a mountain"* represents the strength and mettle of Confucian intellectuals in social life.





Phù điêu hổ trên cổng Văn Miếu

Tiger sculpture on the gate of Văn Miếu



Phù điêu rồng trên cổng Văn Miếu

Dragon sculpture on the gate of Văn Miếu



Cổng Văn Miếu đắp nổi các câu đối về vai trò của giáo dục, trong đó có câu:

"Đại quốc bất dịch giáo, bất biến tục, thả tôn sùng chi,
diệc tín tư văn nguyên hữu dụng.
Ngô nho yếu thông kinh, yếu thức thời, vô câu cố dã,
thượng tư Thánh huấn vĩnh tương đôn".

(Nước lớn không thay đổi giáo hóa, phong tục mà vẫn tôn sùng đạo Nho thì tin rằng tư văn này vẫn còn hữu dụng. Nhà Nho chúng ta nên thông hiểu kinh sách, cũng phải nên thức thời, đừng cố chấp, còn nhớ lời Thánh nhân dạy mãi luôn trau dồi).

A pair of parallel sentences at the gate of Văn Miếu extolling the significance of education:

"If a great country does not change its civilized customs
and practices and keeps venerating Confucianism,
it is believed that this doctrine is still of use
We Confucians should grasp the Classics and keep up with time,
don't be stubborn, and remember the Saint's teaching about
constant self-perfection".



Đôi rồng đá ngự hai bên lối đi chính là
những tác phẩm điêu khắc trên đá đặc biệt tinh xảo và nổi bật.
The pair of stone dragons along the central path
is a remarkably refined work of art.



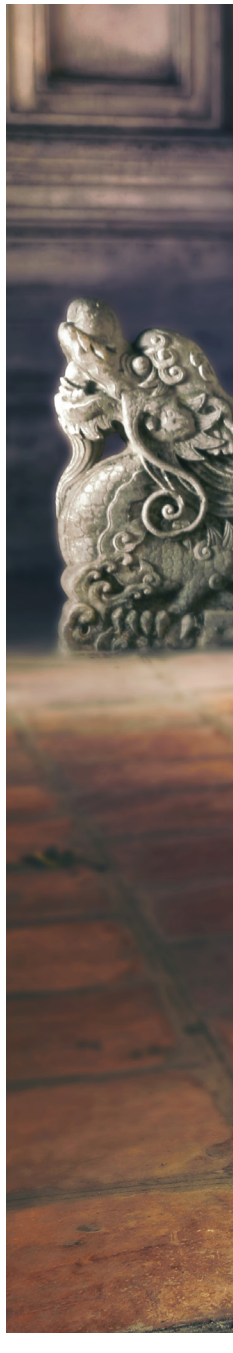





Qua cổng Văn Miếu là khu Nhập Đạo, tượng trưng quá trình bắt đầu học đạo Nho. Ở đây có ba con đường: Hoàng Đạo ở chính giữa - xưa chỉ dành riêng cho vua quan đi, hai bên là Linh Đạo dành cho dân thường và học trò. Đường Hoàng Đạo dẫn đến cổng Đại Trung.

The Nhập Đạo courtyard immediately starts behind the gate, resembling the beginning of the academic journey. There are three pathways: Hoàng Đạo (Golden path) in the center formerly reserved for the King and mandarins; and Linh Đạo (Divine paths; the two side pathways) formerly used by Confucian students and commoners. The Hoàng Đạo leads to the Đại Trung Gate (Great Middle Gate).



Cây Bồ đề trong khu Nhập Đạo

Bodhi tree in the Nhập Đạo courtyard

Khu Thành Đạt bắt đầu từ cổng Đại Trung. Cổng Đại Trung có kết cấu ba gian, đầu hồi xây gạch, mái dốc lợp ngói. Trên bờ nóc trang trí đôi cá chầu bình móc. Đại Trung là cách gọi đề cao đạo Trung dung. Trung ở đây là không thiên không lệch, không thái quá, không bất cập. Thực thi đạo Trung dung để đạt được cảnh giới hài hòa.

Hai bên cổng Đại Trung có hai cổng nhỏ Thành Đức và Đạt Tài, hàm ý đạo đức và tài năng là phẩm chất quan trọng của con người, là kết quả của quá trình giáo dục đào tạo.



Thành Đạt courtyard starts with the Đại Trung Gate (Great Middle Gate). Đại Trung Gate refers to the doctrine of Trung Dung (Golden Mean) which should be observed to achieve harmony. The Đại Trung Gate is indeed a small triple portico. Its gables are built of bricks, its roofs are straight, coverved with tiles and decorated with two carps flanking a jar of nectar.

There are two small gates on both sides of Great Middle Gate: the Thành Đức (Accomplished Virtue) Gate to the right, and the Đạt Tài (Attained Talent) Gate to the left. Their names suggest that virtue and talent nurtured by education are important human qualities.

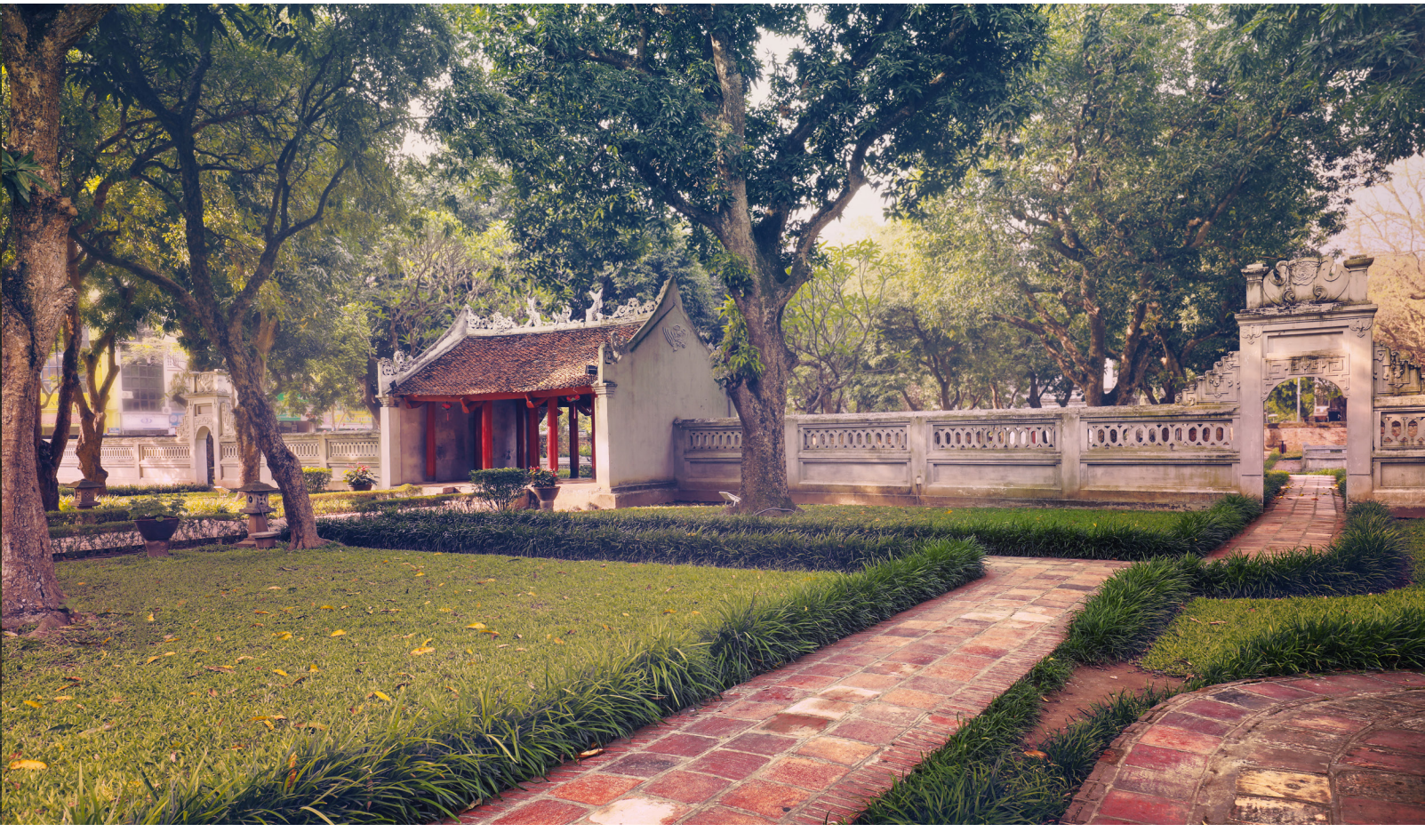



Khu Thành Đạt cũng là một không gian thoáng đãng với hồ nước, cây xanh và thảm cỏ, tiếp tục làm tăng thêm vẻ yên bình của di tích. Lối đi giữa trục chính qua cổng Đại Trung dẫn thẳng đến Khuê Văn Các, công trình được chọn làm biểu tượng của Thủ đô Hà Nội.

The Thành Đạt courtyard is an open space with two small ponds, green trees and lawns, contributing to the site's peaceful view. The central pathway leads to the Khuê Văn Các (Constellation of Literature Pavilion) which is a symbol of Hanoi Capital.



Một góc khu Thành Đạt

A corner of the Thành Đạt courtyard


奎文閣



Khuê Văn Các (gác Khuê Văn) với hàm ý sao Khuê là biểu tượng của văn chương, vẻ đẹp của tri thức và văn hóa. Trên công trình này chạm khắc những về đối ca ngợi nền văn hoá Việt Nam và gác Khuê Văn như:

Khuê tinh thiên lãng nhân văn xiển.
Bích thủy xuân thâm đạo mạch trường.
(Sao Khuê rạng trời, nhân văn mở rộng.
Nước Bích đượm xuân, đạo mạch dài lâu).

Khuê Văn Các cao hai tầng, có kiến trúc đối xứng, giản dị và tao nhã. Được xây dựng năm 1805, công trình này có bệ chân cột hình vuông tượng trưng cho mặt đất. Tầng trên có cửa sổ hình tròn tượng trưng cho bầu trời, lối đi qua tượng trưng cho gió. Tầng dưới không có cánh cửa mang hàm ý con đường đến với tri thức là liên tục, không có điểm giới hạn về không gian và thời gian.

Hai bên Khuê Văn Các là cổng Bí Văn (văn chương trau chuốt sáng sủa) và Súc Văn (văn chương hàm ý súc tích).

Khuê Văn Các (Constellation of Literature Pavilion) represents the beauty of knowledge, culture, and literature. Built in 1805, this Pavilion is an elegant, symmetrical two-storey structure. The square platform in the substructure represents the earth; the circle wooden window in the superstructure are symbolic of the sky; the passageway represents the wind. The substructure is left unwalled, meaning that the path to knowledge is constant and has no end in space and time. It is adorned with engraved parallel sentences praising Vietnamese culture and the Constellation of Literature. For example, one couple of parallel sentences says:

"The Constellation of Literature radiates in the sky
and humanity shines far and wide.
The azure water flows in the spring and the Doctrine
will last for a long time".

On the two sides of the Khuê Văn Các are respectively the Bí Văn (Magnificience of Letters) and Súc Văn (Crystallization of Letters).









Vườn bia Tiến sĩ là hạng mục quan trọng nhất của khu thứ ba. Chính giữa là một hồ vuông được gọi là Thiên Quang tỉnh (giếng Ánh sáng trời). Theo quan niệm của người xưa, cửa sổ tròn của Khuê Văn Các tượng trưng cho bầu trời, giếng Thiên Quang hình vuông tượng trưng cho mặt đất, hàm ý nơi đây quy tụ những tinh hoa của đất trời.

Hai bên giếng Thiên Quang là tám dãy nhà bia Tiến sĩ. Dáng hình Khuê Văn Các kết hợp với dãy nhà bia cùng vườn cây cổ thụ xung quanh soi bóng xuống mặt nước trong xanh và tĩnh lặng tạo nên một khung cảnh hữu tình, đa sắc rất ấn tượng với những giá trị tinh thần sâu đậm.

The Doctoral Laureate stone steles garden is the most important component of the third courtyard. In the center, there is a square well called Thiên Quang tỉnh (Well of Heavenly Clarity). According to old Vietnamese ideology, the circle window of the Khuê Văn Các symbolizes the sky whilst the square of the Thiên Quang well resembles the Earth. In other words, it is regarded as the repository of the universe's essence.

Eight rows of Doctoral Laureate stone steles stand on the two sides of the well. Like the other structures, they are imbued with Vietnamese spiritual values and make up an essential element of the entire magnificent view.



Tranh Sơn dầu *Thăm Văn Miếu* của họa sĩ Bùi Xuân Phái

(Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam)

***Visit to Văn Miếu*. Oil-painting by Bùi Xuân Phái**

(Vietnam Fine Arts Museum)



Cây Đa cổ thụ

Secular Banyan tree



VĂN MIẾU - NƠI THỜ CÁC BẬC TIÊN THÁNH, TIÊN HIỀN

VĂN MIẾU, A PLACE OF WORSHIPPING CONFUCIUS AND CONFUCIAN SAGES

Khu vực thứ tư - Đại Thành là khu vực chính của Văn Miếu - Quốc Tử Giám, nơi có hương án thờ Khổng Tử và các bậc Tiên thánh, Tiên hiền. Mở đầu khu vực này là cổng Đại Thành có hàm nghĩa hội tụ những thành tựu lớn của các Thánh nhân đời trước. Cổng có kiến trúc gỗ ba gian, nằm ngay trên trục chính của tổng thể, dẫn vào một sân rộng ở giữa lát gạch Bát Tràng, hai bên có dãy nhà Tả Vu và Hữu Vu. Trước đây, Tả vu và Hữu vu là nơi thờ "Thất thập nhị hiền" (72 học trò xuất sắc của Khổng Tử). Cổng Đại Thành hai bên có hai cửa nhỏ là Kim Thanh (tiếng chuông vàng) và Ngọc Chấn (tiếng khánh ngọc), hai cửa này không thông vào sân thứ tư mà dẫn thẳng đến khu thứ năm.

The Đại Thành is the fourth and principal courtyard of Văn Miếu - Quốc Tử Giám, where there are altars for Confucius and Confucian sages. "Đại Thành" means the synthesis of the great achievements of saints. The Đại Thành gate is a triple entrance wooden portico opening to a large courtyard paved with Bát Tràng tiles. There are Tả Vu (Left wing) and Hữu Vu (Right wing) houses where 72 brilliant disciples of Confucius were worshiped in the past. The two smaller doors on the both sides of Đại Thành gate are named Kim Thanh (Golden Sound) and Ngọc Chấn (Jade Resonance). They open onto the fifth courtyard.



Toàn cảnh khu Đại Thành

(Ảnh chụp năm 1913. Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)

General view of Đại Thành courtyard

(Photo taken in 1913. Source: Institute of Social Sciences Information)



Cổng Đại Thành

Đại Thành Gate



Công trình chính của khu thứ tư là điện Đại Thành có kiến trúc hình chữ công, gồm nhà Đại Bái (hay Bái đường) và Điện Thánh (còn gọi là Hậu cung, Thượng điện) có chín gian, nối với nhau bởi Phương Đình ở giữa.

Đại Thành Shrine is the main structure of the Đại Thành courtyard. Đại Thành Shrine with a peacock-shaped structure architecture, consists of Đại Bái Hall (Great Hall of Ceremonies) and Điện Thánh (Back Hall). Điện Thánh has nine compartments linked together by Phương Đình (small incense burning pavilion).



Cánh cửa cổng Đại Thành

Doors of the Đại Thành gate



Sân Đại Bái

Yard of Đại Bái Hall (Great Hall of Ceremonies)



Nhà Đại Bái

Đại Bái Hall (Great Hall of Ceremonies)





Nhà Đại Bái

Đại Bái Hall (Great Hall of Ceremonies)

Nhà Đại Bái chỉ có hai tường hồi, mặt trước và mặt sau đều để trống tạo thành một không gian mở, có chức năng là nơi hành lễ phía trước Điện Thánh.

The Đại Bái Hall only has two sides walls. It's front and back opens up to a large space. This is where ritual ceremonies are conducted.



Nhà Đại Bái

Đại Bái Hall

(Great Hall of Ceremonies)





Phương Đình

Phương Đình (small incense burning pavilion)

Bút lông bằng đá

Stone brush



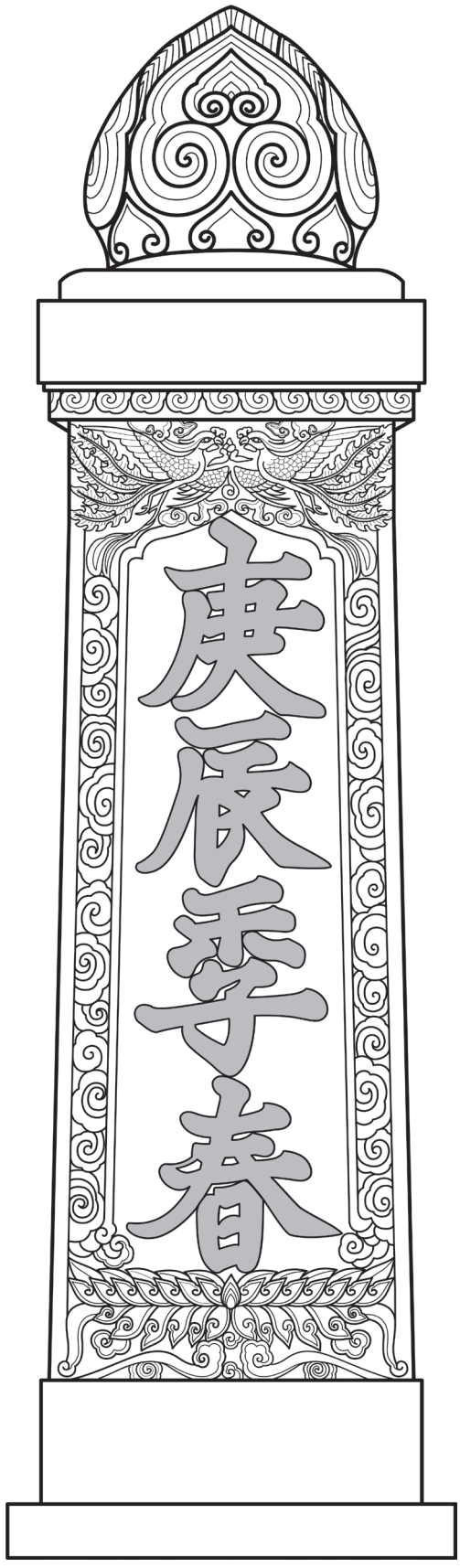





Tế lễ tại Văn Miếu năm 1926
(Nguồn: Viện Thông tin
Khoa học xã hội)
Worshipping ceremonies
at Văn Miếu in 1926
(Source: Institute of
Social Sciences Information)



Các vị quan tham gia tế lễ
tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 1926
(Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)
Mandarines participating
in worshipping ceremonies
at Văn Miếu in 1926
(Source: Institute of Social Sciences Information)



Tổng đốc Hà Đông Hoàng Trọng Phu trong lễ tế
tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 1926
(Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)
The Hà Đông provincial governor
Hoàng Trọng Phu attending
the worshipping ceremony in 1926
(Source: Institute of Social Sciences Information)







Tế lễ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 1926

(Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)

Worshipping ceremony at Văn Miếu in 1926

(Source: Institute of Social Sciences Information)

Tế lễ tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám năm 1926

(Nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)

Worshipping ceremony at Văn Miếu in 1926

(Source: Institute of Social Sciences Information)









Hương án nhà Đại Bái và đôi hạc gỗ
(Ảnh chụp năm 1926, nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)
Altar of the Đại Bái Hall and a pair of wooden cranes
(Photo taken in 1926, source: Institute of Social Sciences Information)

Trong nhà Đại Bái, chính giữa đặt hương án gỗ sơn son thếp vàng, các gian còn lại để trống làm nơi tế lễ. Phía trước hương án có đôi hạc đứng trên lưng rùa làm bằng đồng. Ở hai gian đầu hồi treo khánh đá và chuông đồng Bích Ung đúc năm 1768. Trong nhà Đại Bái có các hoành phi và câu đối ca ngợi Khổng Tử, Nho giáo và người quân tử.

In the Đại Bái Hall, a vermilion-lacquered and gilded wooden altar is placed in the center. On both sides, there are respectively two bronze cranes perched atop tortoises. A crescent-shaped stone gong and a bronze bell named Bích Ung cased in 1768 hang near the gables. The parallel sentences and horizontal inscription boards praise Confucius, Confucianism and the Gentleman. The Đại Bái Hall is the venue for ritual ceremonies.





Hương án được làm bằng gỗ, sơn son thiếp vàng, cả hai mặt trước và sau đều trang trí các hoa văn họa tiết mang phong cách cuối thời Lê. Mỗi mặt có 5 chữ Hán lớn chạm nổi theo lối chữ Triện có ý nghĩa ca ngợi đạo Nho và Khổng Tử, từng chữ được trang trí hoa cúc. Mặt trước trang trí biểu tượng Long mã chở Hà đồ Tiên thiên bát quái, tức là chở bản đồ về khí hóa của vũ trụ. Mặt sau trên chạm hình Mặt trời, dưới chạm Thần Quy chở Lạc thư với ý nghĩa sách của trời viết về các phép tắc cơ bản và nền nếp để cai trị thiên hạ cho đúng ý muốn của trời.

The wooden altar bears decorative patterns of the late Lê Dynasty. Its front and back are decorated each with five Chinese ideograms in the seal style with chrysanthemums. They exalt Confucius' virtue and knowledge. Other ornamental designs taken from the I-Ching (Book of Changes) are also found such as Hà Đồ and Lạc Thư diagrams. The Hà Đồ carried by Long Mã or the Dragon Horse is the arrangement of the Prime Eight Trigrams presenting the evolution of the universe. Meanwhile, the Lạc Thư carried by Thần Quy or the Divine Tortoise is the arrangement of the derivative Eight Trigrams.





Điện Đại Thành và nhà Đại Bái hiện nay đều là kiến trúc gỗ với cấu trúc và hình thức trang trí mang phong cách kiến trúc thời Nguyễn do các công trình này được trùng tu lớn vào đầu thế kỷ XIX. Các cấu kiện gỗ được chạm khắc cầu kỳ, tinh xảo, cũng như hệ thống hoành phi, câu đối, đồ thờ đều được sơn son thếp vàng tạo nên một không gian tôn vinh các bậc Tiên thánh, Tiên Hiền rực rỡ và tôn nghiêm.

Đại Thành Shrine and Đại Bái Hall are both wooden structures with architectural and decorative designs distinctive of Nguyễn Dynasty. This is the result of the large-scale repairs that were done in the early 19th century. The ceremonial objects, parallel sentences, horizontal inscription boards, and finely-made wooden ornaments create a majestic atmosphere to worship brilliant Confucians.





Bên trong nhà Đại Bái

Inside the Đại Bái Hall (Great Hall of Ceremonies)


中天地
後帝王

Trong Điện Đại Thành, tượng Khổng Tử được đặt chính điện, phía sau là khám thờ có bài vị *Đại Thành chí thánh Tiên sư Khổng Tử thần vị*. Hai bên đặt tượng thờ Tứ phối gồm: Nhan Hồi, Tăng Sâm, Tử Tư và Mạnh Tử. Gian đầu hồi đặt 10 bài vị đá thờ Thập Triết, những người tiêu biểu cho 4 khoa: Đức hạnh, Ngôn ngữ, Chính trị và Văn học.

Khổng Tử (551-479), tên là Khâu, tự là Trọng Ni, sinh ngày 27 tháng 8 năm 551 trước Công nguyên tại ấp Trâu, làng Xương Bình, nước Lỗ (nay là huyện Khúc Phụ, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc). Khổng Tử là nhà tư tưởng, nhà triết học và là nhà giáo dục tiểu biểu của Trung Quốc cổ đại. Sau này vua Khang Hy (1654-1722) suy tôn ông là "Vạn thế sư biểu" - Người thầy tiểu biểu của muôn đời. Những bài giảng của Khổng Tử sau này được các học trò của ông hệ thống thành một bộ văn bản và trở thành những kinh điển của Nho giáo - một trong những học thuyết ảnh hưởng lan tỏa mạnh mẽ suốt hơn 2.500 năm không chỉ ở Trung Quốc mà còn ở nhiều nước châu Á, trong đó có Việt Nam.

Inside the Đại Thành back sanctuary, there is a large sized statue of Confucius sitting in front of a tabernacle containing the worshipping tablet dedicated to himself. On both sides are the statues of his four brilliant disciples: Nhan Hồi (Yanzi), Tăng Sâm (Zengzi), Tử Tư (Zisi) and Mạnh Tử (Mencius). The worshipping tablets of the Ten Sages or the Confucians who excelled in morality, speech, politics, and literature are installed at the two end compartments.

Confucius (551 - 479), a great thinker, philosopher and educator of ancient China, was born on 27th August 551 B.C. in the small ancient state of Lu, near modern Qu Fu, Shan - dong, China. His teachings were recorded by his disciples to become the classics of Confucianism, a doctrine which exerted spreading impact not only on China but also on Việtnam and several other Oriental nations for more than 2,500 years. Emperor Kangxi (1654 - 1722) exalted Confucius "The Master for Thousands of Generations".



Tượng thờ Phục Thánh Nhan Tử và Thuật Thánh Tử Tư

Worshipping statues of Phục Thánh (Yanzi) and Thuật Thánh Tử Tư (Zisi)



Tượng thờ Tông Thánh Tăng Tử và Á Thánh Mạnh Tử

Worshipping statues of Tông Thánh Tăng Tử (Zengzi) and Á Thánh Mạnh Tử (Mencius)

QUỐC TỬ GIÁM - TRƯỜNG QUỐC HỌC ĐẦU TIÊN

QUỐC TỬ GIÁM - THE FIRST SCHOOL FOR THE SONS OF THE NATION



Khu thứ năm xưa kia là Quốc Tử Giám - trường học dành cho con em hoàng tộc, sau mở rộng, tiếp nhận những thường dân ưu tú vào học. Thời nhà Trần, vào năm 1236, Quốc Tử Giám được đổi thành Quốc Tử viện. Tháng 5 năm 1253, vua Trần Thái Tông cho lập Quốc Học viện, mời Nho sĩ trong nước đến Quốc Tử viện giảng Tứ thư, Lục kinh. Đến thế kỷ XV, khu này được mở rộng và được gọi là Thái Học viện với kí túc xá và giảng đường lớn được xây dựng cho hơn 300 Nho sinh theo học. Năm 1807, nhà Nguyễn (1802-1945) cho dựng Quốc Tử Giám mới tại Huế, Quốc Tử Giám Thăng Long bị thu hẹp, trở thành trường học của phủ Hoài Đức, sau đó bị dỡ bỏ để xây điện Khải Thánh thờ cha mẹ của Khổng Tử. Năm 1946, điện Khải Thánh bị cháy, chỉ còn lại con đường lát gạch nối từ cổng Thái Học đến nền điện Khải Thánh. Năm 1999, Thành phố Hà Nội cho dựng lại trên nền cũ khu Thái Học như hiện nay.

The fifth courtyard (Quốc Tử Giám) at first, formerly served as a Royal College designed for training only sons of the royal family and mandarin aristocracy. Later, it was also opened to brilliant children of commoners. In 1236, under the Trần Dynasty, Quốc Tử Giám was changed to Quốc Tử Viện (Institute for the Nation's Sons). In May 1253, King Trần Thái Tông established the National Educational Institute and invited Confucian scholars to teach Confucian classics to students of Quốc Tử Viện. In the 15th century, the site was enlarged to become Thái Học Viện (Institute for Great Learning) with dormitories and auditories that could accommodate up to 300 students at the same time. In 1807, the Nguyễn Dynasty (1802-1945) had a new Quốc Tử Giám built in Hue and thus the Hanoi-based Quốc Tử Giám got shrunk into a college of Hoài Đức prefecture and then was transformed into a shrine to Cufucius parents, called the Khải Thánh. In 1946, the shrine was burnt in a fire, leaving only the brick paved passageway from the entrance to Thái Học courtyard to the shrine. In 1999, Hanoi's government had the Thái Học courtyard rebuilt.



Cổng Thái Học

Entrance to Thái Học Courtyard


CỔNG
THÁI HỌC



Tượng đá trước cổng Thái Học

Stone statues in front of Thái Học gate





Mặt trước Nhà Thái Học

The front of Thái Học Building





Một góc khu Thái Học

A corner of the Thái Học Courtyard



Góc Lầu trống

A corner of the Drum Parvilion



Phía sau Nhà Thái Học

Behind the Thái Học Building



Bên trong Nhà Thái Học

Inside the Thái Học Building

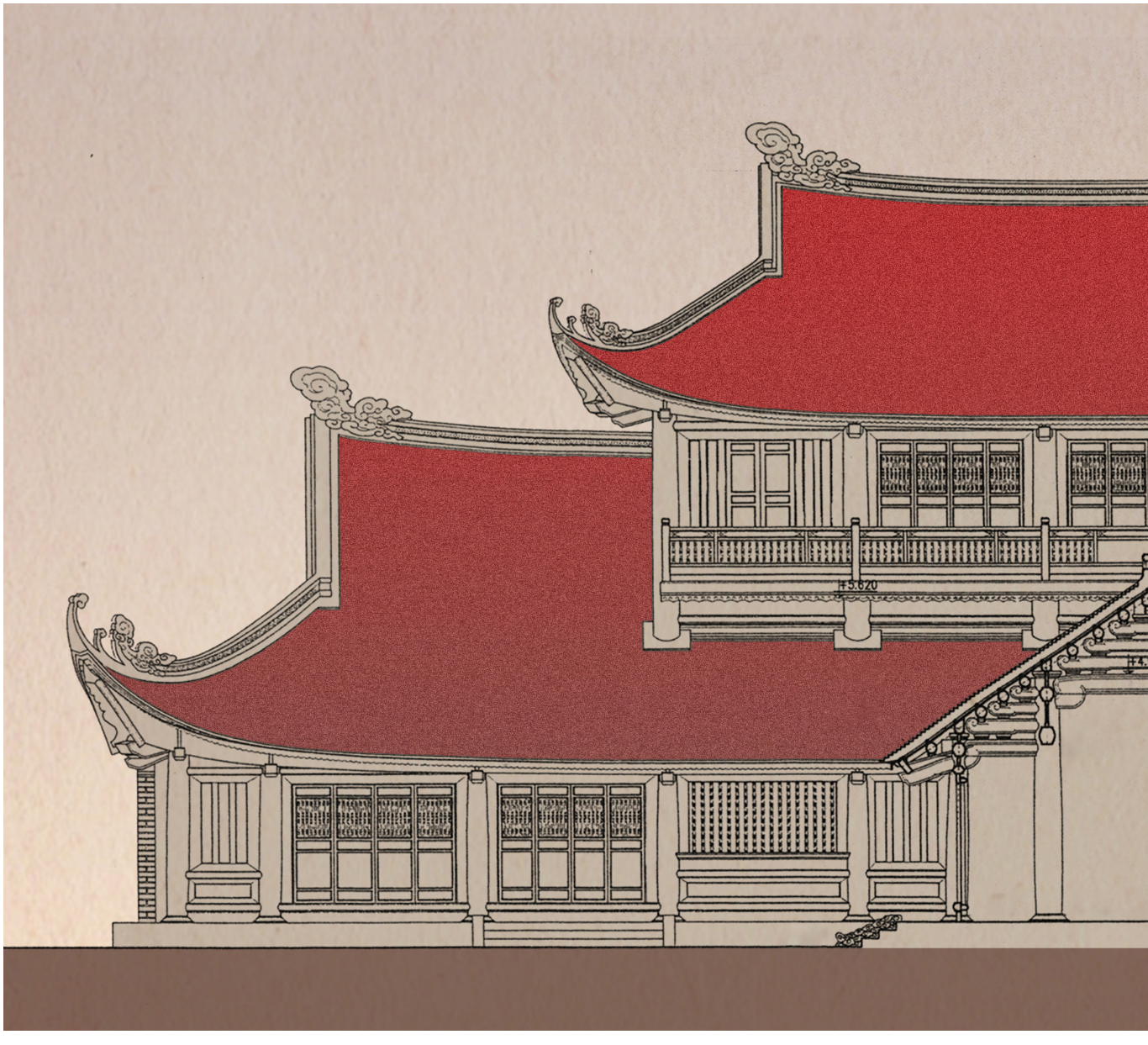
+5.620

Bản vẽ Nhà Thái Học

Diagram of the Thái Học Building

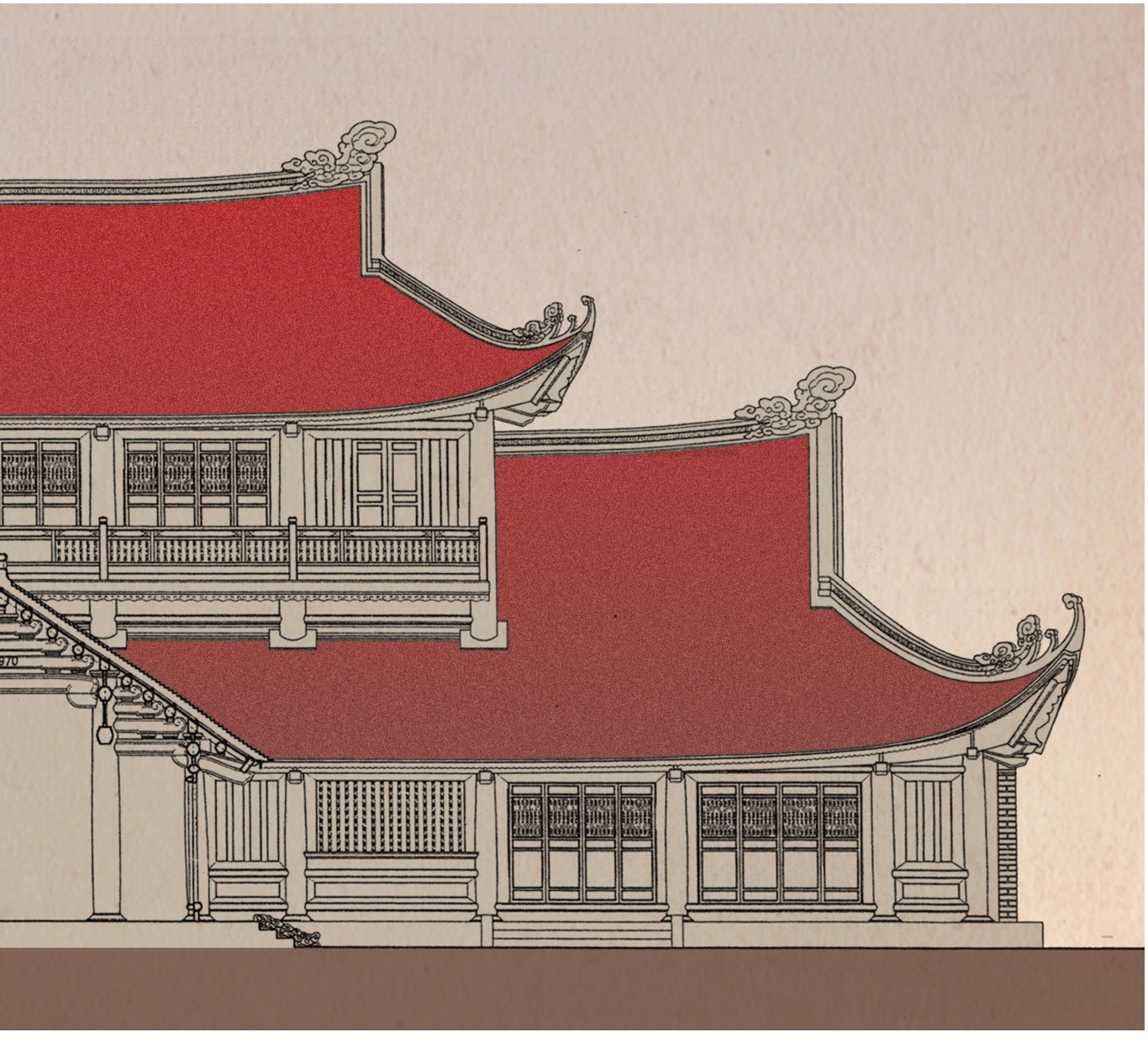

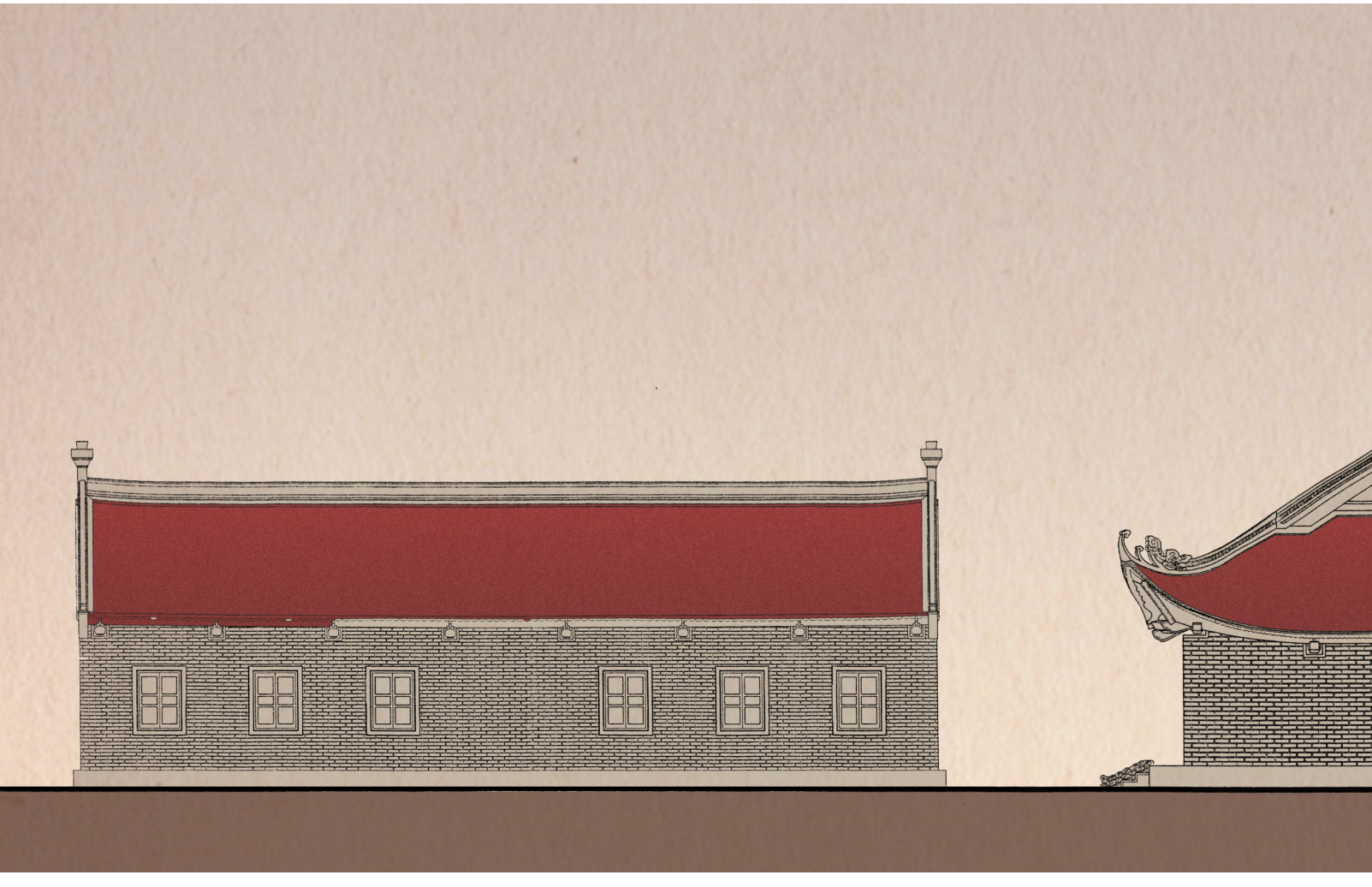

Bản vẽ mặt bên Nhà Thái Học

Diagram of the Thái Học Building

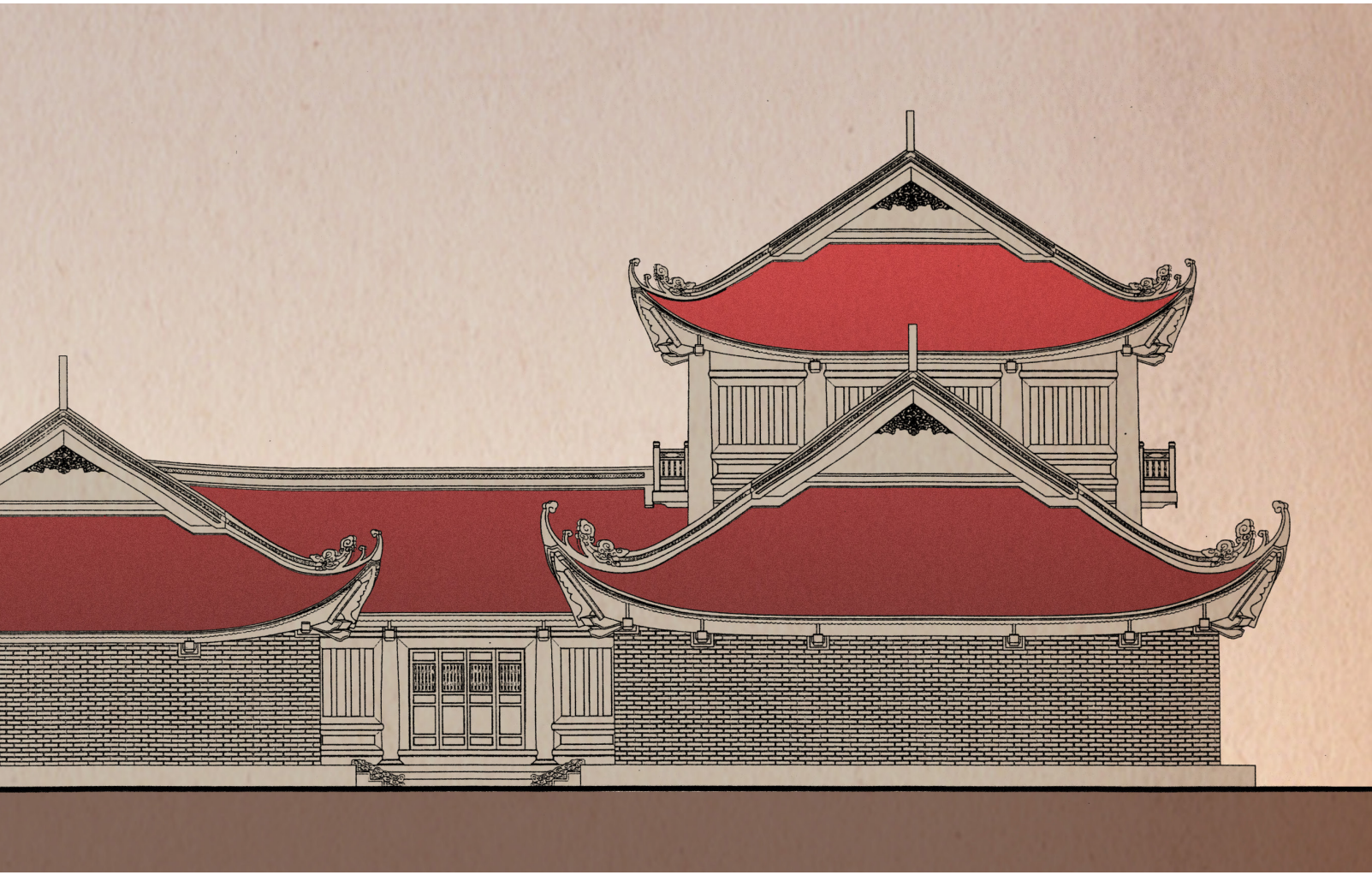



Một góc khu Thái Học

A corner of the Thái Học Courtyard

Khu Thái Học hiện nay được xây dựng với diện tích 1530m^2 gồm các công trình kiến trúc chính là Tiền đường, Hậu đường, Tả vu, Hữu vu, Lầu chuông, Lầu trống. Khu Thái Học được xây dựng lại đã hoàn thiện sự khuyết thiếu của tổng thể di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, với chức năng là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, khoa học, giáo dục..., đáp ứng nhu cầu về hoạt động văn hóa của xã hội đương đại. Hậu đường có hai tầng, tầng dưới đặt tượng thờ Tư nghiệp Quốc Tử Giám - Chu Văn An (1292-1370). Tầng trên thờ các vị vua có công lao xây dựng và phát triển Văn Miếu - Quốc Tử Giám: vua Lý Thánh Tông (1023-1072) cho xây Văn Miếu, vua Lý Nhân Tông (1066-1128) tổ chức khoa thi đầu tiên và dựng Quốc Tử Giám, vua Lê Thánh Tông (1442-1497) dựng bia Tiến sĩ.

Khu Thái Học được thiết kế theo ý tưởng chủ đạo là kế thừa nhưng không sao chép kiến trúc truyền thống, hài hòa với khung cảnh thiên nhiên xung quanh, tạo nên một tổng thể thống nhất.

Quốc Tử Giám xưa - Thái Học nay là biểu tượng của tinh thần coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, đánh dấu một bước phát triển quan trọng của nền giáo dục Việt Nam.



Cửa sổ nhà Thái Học

The Thái Học Courtyard windows

The Thái Học courtyard occupies an area of 1530 m^2 and includes the following main structures: Tiền Đường (Front Hall), Hậu Đường (Back Hall), Tả Vu (Left Wing), Hữu Vu (Right Wing), Bell Pavilion and Drum Pavilion. This is the venue for cultural, scientific and educational events. The Hậu Đường consists of two storeys. The first storey is where Chu Văn An (1292-1370), a Principal of Quốc Tử Giám, is worshipped. The second storey is designed for worshipping the following kings who contributed much to the development of Văn Miếu - Quốc Tử Giám: King Lý Thánh Tông (1023-1072), who established Văn Miếu ; King Lý Nhân Tông (1066-1128), who built Quốc Tử Giám and had the first Confucian civil exam held; and King Lê Thánh Tông (1442-1497), who introduced the practice of setting up stone steles in honor of the Doctoral Laureate stone steles of Confucian civil exams.

The Thái Học courtyard is a perfect blending of the Vietnamese traditional architectural design with its surroundings.

As a hallmark in the development of the former Vietnamese education system, Quốc Tử Giám also attests to the Vietnamese people's tradition of paying high regard to fostering talents. The same can be seen at the present-day Thái Học section.

Tượng thờ ba vị vua tại tầng trên nhà Hậu đường khu Thái Học được làm bằng đồng đều do nghệ nhân đúc đồng làng Ngũ Xã, Hà Nội thực hiện năm 2003. Mỗi pho tượng cao 1,4m, nặng khoảng 1 tấn.

The bronze statues of the three kings on the second floor of the Back Hall were cast by the artisans from Ngũ Xã, Hanoi in 2003. Each statue is 1.4 meters in height and about one tonne in weight.




興學任賢
國基
建廟尊賢
靜肅


基肇學國
置科取士直培界
建廟尊賢表率孝
LÝ THÁNH TÔNG

Vua Lý Thánh Tông (1023-1072) là vị vua có tinh thần tự lập, tự cường, đặt quốc hiệu Đại Việt với mong ước xây dựng một nước Việt hùng mạnh. Sử sách chép ông là vị vua khéo kế thừa, thực lòng thương dân, trọng việc làm ruộng, thương kẻ bị hình, vỗ về người ở xa, an ủi người gần, hậu lễ dưỡng liêm, tôn sùng đạo học, định rõ chế độ, văn sự thi hành mau chóng bên trong, uy vũ hiển hách bên ngoài. Năm 1070, nhận rõ vai trò quan trọng của giáo dục đối với việc củng cố và xây dựng một quốc gia độc lập tự chủ, vua Lý Thánh Tông đã cho xây dựng Văn Miếu. Lý Thánh Tông được lịch sử Việt Nam đánh giá là bậc vua tốt, có nhiều công lao với đất nước.

King Lý Thánh Tông (1023 - 1072) is praised in history as a meritorious and clear-sighted monarch who upheld the spirit of national independence and sovereignty. It is he who gave this country the name "Đại Việt" (Great Việt), which demonstrated his wish to make the nation into a power. According to historical records, the King "well maintained the inherited and showed true love for the people and tolerance towards culprits. He took care of the life of commoners, fostered human virtue and dignity, held education in great esteem, perfected the regime, and skillfully dealt with civil and military affairs". Thus, he had Văn Miếu established in 1070 in recognition of the important role of education for building Đại Việt into an independent and sovereign nation. Ly Thanh Tong is considered by Vietnamese history to be a wisdom and gentle king contributing great merits to the country.




興學賢
建廟尊賢表率孝
大道
LÝ NHÂN TÔNG

Vua Lý Nhân Tông (1066-1128) là vị vua sáng suốt, hiếu nhân, chăm lo mở mang giáo dục Nho học. Ông là người học trò đầu tiên vào học tại Văn Miếu (1070) khi là Thái tử. Năm 1075, vua Lý Nhân Tông cho tổ chức khoa thi đầu tiên trong lịch sử khoa cử Việt Nam - khoa Minh kinh bác học và Nho học tam trường để kén chọn nhân tài. Một năm sau, vua cho lập Quốc Tử Giám và chọn quan viên văn chức cho vào dạy. Việc mở khoa thi đầu tiên năm 1075 và lập Quốc Tử Giám năm 1076 là những sự kiện quan trọng, đặt nền móng cho chế độ giáo dục khoa cử Nho học ở Việt Nam.

King Lý Nhân Tông (1066 - 1128) was a far-sighted and humanitarian monarch, who focused on developing Confucian education. He was the first student of Văn Miếu (1070) when still a crown prince. In 1075, the king had the first Confucian civil examination held to recruit talented people for the administration. The following year, he established Quốc Tử Giám and assigned civil mandarins to teach there. Indeed, Lý Nhân Tông laid the foundations of the Confucian education and examination system in Việtnam.





Vua Lê Thánh Tông (1442-1497) là vị vua anh minh quyết đoán, văn võ kiêm toàn, anh hùng tài lược. Dưới thời Lê Thánh Tông, quốc gia Đại Việt đạt đến sự phát triển rực rỡ về mọi mặt, đặc biệt là văn hóa và giáo dục. Giáo dục và thi cử thời Lê Thánh Tông được xem là thịnh đạt, tạo thành định chế cho giáo dục và khoa cử thời quân chủ. Trong 38 năm trị vì, Lê Thánh Tông đã tổ chức 12 khoa thi Đại khoa, lựa chọn 502 vị Tiến sĩ trong tổng số 2898 vị Tiến sĩ của thời quân chủ. Năm 1483, Lê Thánh Tông cho tu sửa Văn Miếu, mở rộng Quốc Tử Giám. Đến năm 1484, vua cho dựng những tấm bia Tiến sĩ đầu tiên tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám để biểu dương người hiền tài, khuyến khích dân chúng học tập. Lịch sử ghi nhận Lê Thánh Tông là một nhà văn hoá, nhà chính trị lớn của dân tộc Việt Nam.

King Lê Thánh Tông (1442 - 1497) is recognized as a great man of culture and statesman in Vietnamese history. He was a clear-minded and assertive monarch, well-versed in both civil and military affairs. Under his 38-year reign, Đại Việt remarkably thrived in all aspects, particularly culture and education. The institutions of the education and civil exam systems were perfected. The King had 12 court exams held which produced 502 Tiến sĩ (Doctoral laureates) out of total 2898 Doctoral laureates recorded in the monarchic Việt Nam. Lê Thánh Tông had Văn Miếu repaired and Quốc Tử Giám enlarged in 1483, and the first Doctoral laureates stone steles set up in 1484 to exalt talented people and promote education.


文敷
置科取士植培梁
LÊ THÁNH TÔNG

Chu Văn An (1292-1370) là nhà giáo dục tiêu biểu trong lịch sử Việt Nam. Ông nổi tiếng là người có kiến thức uyên thâm và nhân cách cương trực, thanh cao. Chu Văn An được triều đình mời ra kinh đô Thăng Long giữ chức Tư nghiệp Quốc Tử Giám (người đứng đầu Quốc Tử Giám). Quan điểm giáo dục của ông có nhiều tiến bộ, gần gũi với mục đích giáo dục của thế giới đương đại, đặc biệt là giáo dục không phân biệt giàu nghèo. Bằng việc mở trường tư dạy học, ông là người có ảnh hưởng lớn đối với phát triển giáo dục cộng đồng.

Năm 1370, Chu Văn An qua đời, triều đình cho ông được phối thờ ở Văn Miếu - nơi thờ các bậc Tiên thánh, Tiên hiền. Đây là sự tôn vinh bậc nhất mà một triều đại quân chủ dành cho một nhà giáo lỗi lạc, một nhân cách mẫu mực, có ảnh hưởng đến nhiều thế hệ, lúc đương thời và cho đến ngày nay. Ông là hình mẫu nhà giáo dục có tác động tích cực đến sự phát triển giáo dục Việt Nam qua nhiều thế kỷ.

Tượng Chu Văn An đặt ở tầng dưới Hậu đường nhà Thái Học do nghệ nhân đúc đồng làng Ngũ Xã, Hà Nội thực hiện năm 2003.

Chu Văn An (1292 - 1370) is honored as a great educator in Vietnam. He was famous for his erudite knowledge, uprightness and high moral standards. Chu Van An was invited by the royal court to the capital of Thăng Long to work as Tư nghiệp Quốc Tử Giám (Head of Quốc Tử Giám), which trained talents for the State. His view on education was progressive and shared, in many aspects, with the goal of present-day education, particularly, education with no social discrimination. By opening school for commoners, he became an great influential person in the community education.

In 1370, Chu Văn An passed away. The royal court instituted the cult of his worship at Văn Miếu - Quốc Tử Giám dedicated to saints and sages. It was the greatest honor that the Vietnamese monarchy had ever granted to a scholar-teacher. Chu Van An was an illustrious educator and an example of virtue, who exerted positive influence on generations of Vietnamese people and Vietnamese education over the centuries.

The bronze statue of Chu Văn An installed on the first floor of the Back Hall of the Thái Học courtyard was cast by the artisans from Ngũ Xã, Hanoi in 2003.


傳經正學
博於史窮於經聖遠淵源開後學
行以禮藏以義賢人風範紹先儒

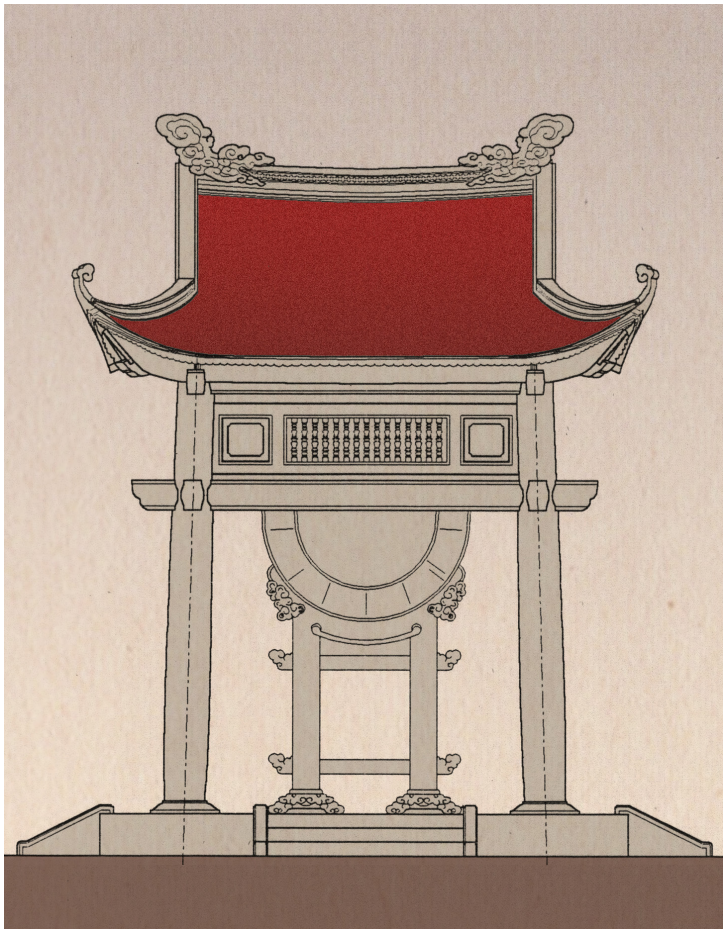

Bản vẽ Lầu trống

Diagram of the Drum Parvilion

Bên trái Hậu đường Thái Học là Lầu trống, nơi đặt trống Sấm do nghệ nhân làng Đọi Tam, tỉnh Hà Nam thực hiện nhân dịp kỷ niệm 990 năm Thăng Long - Hà Nội. Trống được gọi là trống Sấm vì tiếng vang rền, uy vũ như sấm trời. Vào thời điểm những năm 2000, trống Sấm là trống to nhất Việt Nam với chiều cao 2,65m, đường kính mặt trống 2,01m. Trống được ghép từ 50 thanh gỗ mít tuổi đời 300 năm, mỗi thanh có chiều rộng 17cm. Mặt trống được bưng bằng da của hai con trâu mộng 15 năm tuổi, mỗi con nặng khoảng 600kg.

The Drum Pavilion is located on the left side of the Back Hall of the Thái Học house. It was made by the artisans from Đọi Tam village, Hà Nam province, on the 990th anniversary of Thăng Long - Hanoi's birth. The name "Thunder Drum" was given to the drum for its sonorous and powerful echo, like thunder. The drum is 2.65 meters in height and 2.01 meters in diameter. It is made fifty 300-year-old jackfruit planks, each plank 17 centimetres wide. Its ends are covered with the skin from two 15-year-old buffaloes; each weighing 600 kilograms. In 2000, it was the biggest drum in Vietnam.





Bản vẽ Lầu chuông

Diagram of the Bell Pavilion

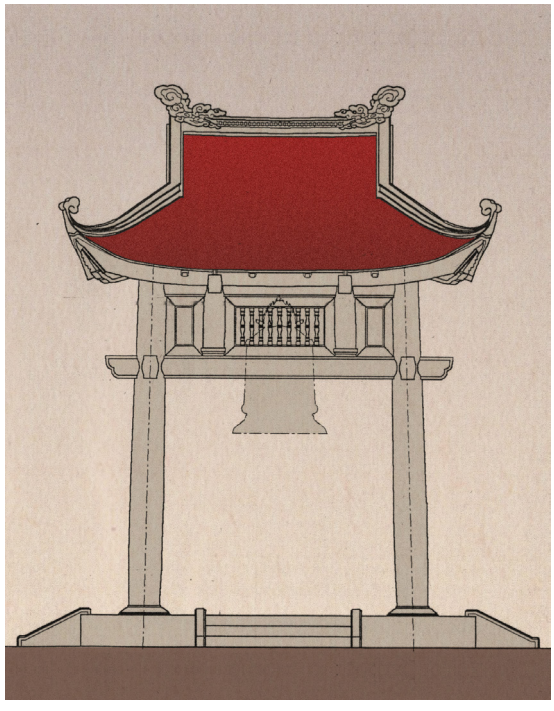

Chuông nhà Thái Học được treo ở Lầu chuông, đúc liền khối bằng đồng nguyên chất, do nghệ nhân thành phố Huế thực hiện năm 2008, trọng lượng 1970kg, chiều cao tổng thể 2,34m, đường kính đáy 1,28m. Quai chuông hình rồng, thân chuông trang trí hoa văn và đúc nổi hai bài minh viết về lịch sử Văn Miếu - Quốc Tử Giám và truyền thống hiếu học của dân tộc.

The bronze bell hung in the Bell Pavilion was cast by the artisans from Huế in 2008. It is 1970 kilograms in weight, 2.34 meters in height and 1.28 meters in the bottom diameter. Its handle is shaped like a dragon; its body contains decorative patterns and two inscriptions narrating the history of Văn Miếu - Quốc Tử Giám and the Vietnamese people's traditional passion for education.



BIA TIẾN SĨ - NHỮNG TRANG SỬ ĐÁ VĨNH HẰNG

THE DOCTORAI LAUREATE STONE STELES - HISTORY ETERNALLY CAST IN STONE

Trong quần thể khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám, dấu tích vật chất xác thực, nổi bật nhất về Quốc Tử Giám chính là 82 bia Tiến sĩ triều Lê và triều Mạc. Những thông tin cụ thể của quá khứ hiển vinh được văn bản hóa bằng chữ nghĩa và hình hài tạc vào những tấm bia - những trang sử đá vĩnh hằng.

Năm 1484, vua Lê Thánh Tông đã ban lệnh dựng bia Tiến sĩ nhằm biểu dương hiền tài, đồng thời khuyến khích việc học tập. Mặt khác, việc dựng bia còn nhằm giáo dục nhân cách, đạo đức cho những trí thức, quan lại đương thời. Việc cho dựng bia Tiến sĩ của vua Lê Thánh Tông đã tác động to lớn đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo nhân tài của đất nước.

Mỗi tấm bia được dựng cho một khoa thi, 82 bia tương ứng với 82 khoa thi, ghi danh 1304 người đỗ Tiến sĩ từ năm 1442 đến 1799. Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám được dựng từ năm 1484 đến năm 1780.

Trên mỗi tấm bia khắc một bài văn bằng chữ Hán, nội dung ghi lại lịch sử của khoa thi Tiến sĩ. Các bài ký trên bia là những tư liệu chân xác phản ánh một giai đoạn lịch sử kéo dài khoảng 300 năm dưới hai triều đại Lê và Mạc, đồng thời là bức tranh sinh động về việc đào tạo và tuyển dụng nhân tài ở Việt Nam.

The 82 Tiến sĩ stone steles currently kept at Văn Miếu - Quốc Tử Giám span from the Lê to the Mạc dynasties. Indeed, as genuine tangible vestiges of Văn Miếu - Quốc Tử Giám, they have embedded past glory through the inscriptions of which they contain.

In 1484, King Lê Thánh Tông had the first stone steles in honor of Tiến sĩ (Doctoral laureate) of the court examinations set up. This action was meant to praise talents to promote education and encourage the then mandarins and intellectuals to foster virtue and dignity.

This practice continued by the subsequent dynasties exerted a great impact on the training of talents in Việt Nam.

The 82 Tiến sĩ steles were set up between 1484 and 1780, each dedicated to one court exam. All together, they honor 1304 Tiến sĩ, Doctoral Laureates of the court exams held during 300 years, from 1442 to 1799, under the Lê and Mạc dynasties.

Mỗi bài ký trên bia là một áng văn hay, chứa đựng những nội dung tư tưởng về triết học, sử học, quan điểm về giáo dục, về đào tạo và sử dụng nhân tài của nhà nước. Trong đó, tư tưởng *"Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, nguyên khí suy thì thế nước yếu mà thấp hèn. Vì thế các bậc đế vương thánh minh không đời nào không coi việc giáo dục nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí là công việc trước nhất"* đã được thể hiện rõ hai nội dung: Vạch ra đường lối chiến lược cho các nhà cầm quyền (xưa và nay) trong quản lý, xây dựng đất nước là phải coi trọng nhân tài; Xác định và định hướng rõ trách nhiệm của các nhà trí thức đối với đất nước, đó là: đem tài năng ra phục vụ đất nước, đào tạo đội ngũ nhân tài cho các đời sau.

Tính nguyên gốc, độc đáo và duy nhất của các tấm bia cũng được khẳng định rất rõ qua dòng niên đại ghi trên bia.

Việc dựng bia Tiến sĩ như vậy mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Trên thực tế, bia Tiến sĩ có tác động xã hội to lớn đối với người đương thời và hậu thế. Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám thực sự là di sản độc đáo, giá trị và cũng là biểu tượng, niềm tự hào của sự thành đạt và trí tuệ.

The inscriptions are the documentation of the court exams and the cause of nurturing and using talents in the past Việtnam. Moreover, they are beautiful writings full of references to philosophy, history, education, and training. The following quotation from one inscription can be taken as an example: *"Virtuous talents are a nation's primordial vital energy. If this energy is strong, the nation will thrive; if it declines, the nation will become weak and substandard. Therefore, all clear-sight - ed people have always made training and using talents and intellectuals for nurturing the nation's primordial vital energy their first priority"*. This quote can be viewed as the guideline for leaders to work out a strategy to take talents as a driving force for national construction and development. At the same time, it also alludes to the duty of intellectuals to bring into full play their capabilities in service of their nation, especially in the educational field.

The fact that the steles are well-dated attests to their originality and uniqueness.

The setting up of such stone steles was indeed a deeply humanistic cause, which have exerted great impacts on the contemporaries and subsequent generations. They are a valued asset, pride, and symbol of Vietnamese education.

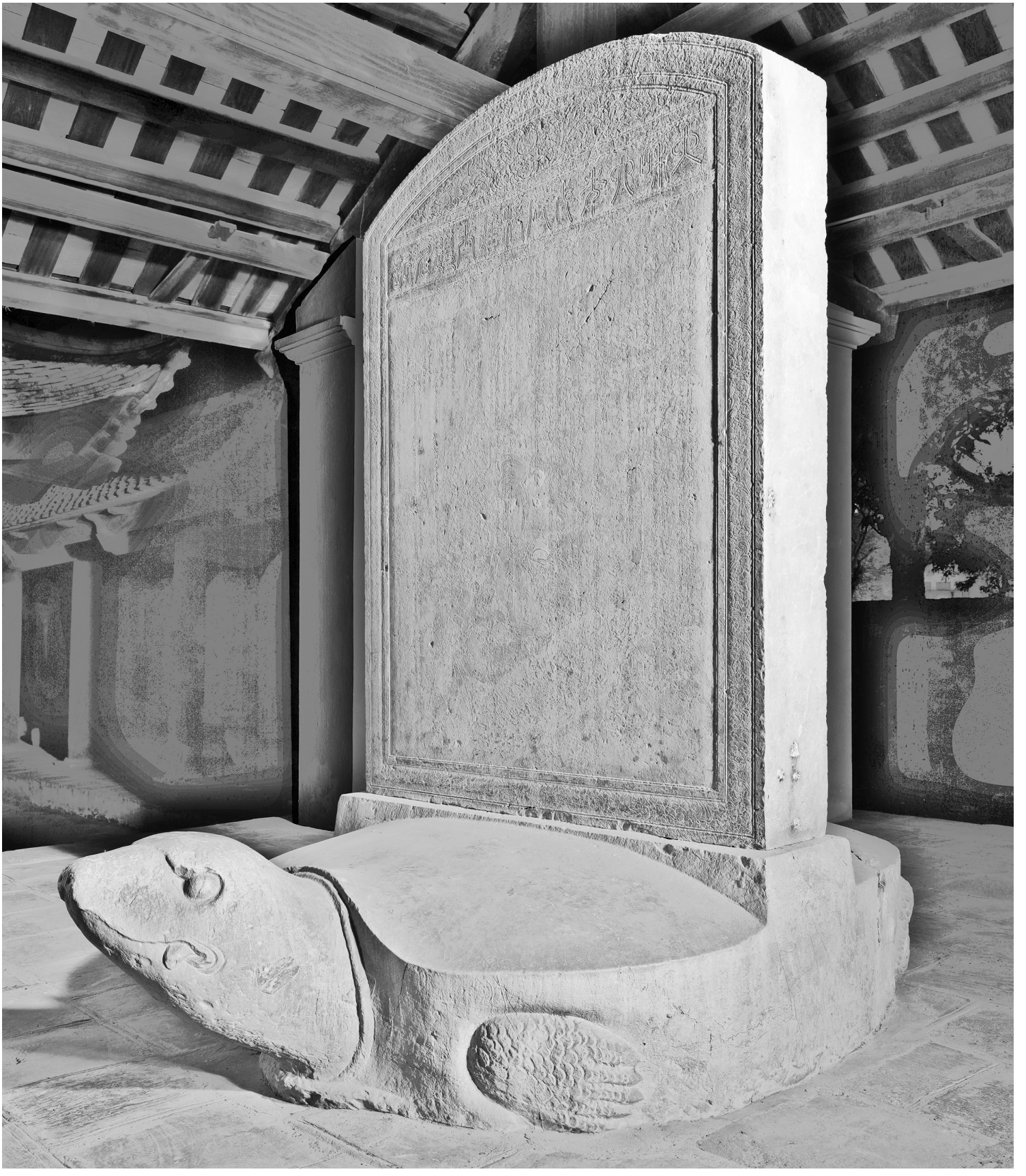





Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám có kích thước khác nhau, hình thức trang trí phong phú, đa dạng, phản ánh sự phát triển hình tượng, phong cách nghệ thuật qua các triều đại. Mỗi tấm bia Tiến sĩ là một tác phẩm nghệ thuật độc đáo và là loại hình văn bản đặc biệt của di sản tư liệu, bởi chúng là kết tinh trí tuệ, bàn tay của các nhà văn hóa, thư pháp, nghệ nhân hàng đầu của đất nước qua các thời kỳ.

The Doctoral Laureate stone steles at Văn Miếu - Quốc Tử Giám, which are different in size and art style, bear the hallmarks of time. They are original works of art and special writings of documentary heritage because they are the crystallization of the talent of Vietnamese cultural activists, calligraphers, and artisans.

Nhà bia Tiến sĩ

Tiến sĩ stone steles pavilion



Nhà bia Tiến sĩ

Tiến sĩ stone steles pavilion



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(Ảnh chụp ngày 29/1/1960.
Nguồn: Bảo tàng Hồ Chí Minh)
President Hồ Chí Minh visted Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(photo taken on 29th Januanry 1960.
Source: Hồ Chí Minh Museum)



Bia Tiến sĩ (Ảnh chụp năm 1913,
nguồn: Viện Thông tin Khoa học xã hội)
Doctoral Laureate stone steles (Photo taken in 1913,
source: Institute of Social Sciences Information)

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ 82 BIA TIẾN SĨ VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

LAYOUT OF THE DOCTORAL LAUREATE STONE STELES AT VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM



GHI CHÚ

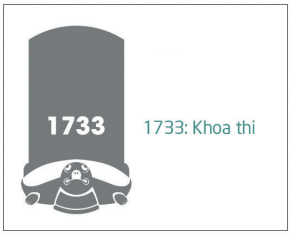

ĐẠI THÀNH MÔN

KÝ HIỆU





KHOA THI
1442

1697 1703 1631 1710 1640 1715 1646 1656 1721 1727

1763 1769 1623 1775 1502 1514 1475 1463 1481 1511

GIẾNG THIÊN QUANG

KHUÊ VĂN CÁC

KHOA THI
1448

1778 1779 1637 1613 1478 1466 1652 1496 1518 1650

1700 1706 1619 1712 1628 1718 1643 1724 1529 1731



Qua phong cách điêu khắc, có thể chia bia Tiến sĩ thành ba nhóm theo thời gian dựng bia và đặc trưng nghệ thuật của bia:

- Nhóm 1 gồm 13 bia dựng từ niên hiệu Hồng Đức thứ 15 (năm 1484) tới niên hiệu Đại Chính thứ 7 (năm 1536) và 01 bia dựng năm Kỷ Sửu niên hiệu Minh Đức thứ 3 (năm 1529) của triều Mạc.

- Nhóm 2 gồm 25 bia dựng vào niên hiệu Thịnh Đức thứ 1 (năm 1653).

- Nhóm 3 gồm 43 bia dựng từ niên hiệu Vĩnh Thịnh thứ 13 (năm 1717) cho tới niên hiệu Cảnh Hưng thứ 40 (năm 1779).

The extant stone steles can be classified into three groups characterized by the art style of the dynasty they belong to:

- 1st Group: 13 steles set up between the 15th year of Hồng Đức reign name (1484) and the 7th year of Đại Chính reign name (1536). One style dates back to the year of Kỷ Sửu or the 3rd year of Minh Đức reign name (1529) of the Mac Dynasty.

- 2nd Group: 25 steles set up in the 1st year of Thịnh Đức reign name (1653).

- 3rd Group: 43 steles set up between the 13th year of Vĩnh Thịnh reign name (1717) and the 40th year of Cảnh Hưng reign name (1779).

Bia Tiến sĩ có hai phần: bia và đế bia. Trong đó, bia gồm 2 phần:

-Trán bia hình vòm khắc các họa tiết trang trí, bờ mi trán bia có tiêu đề bia thường viết theo lối chữ Triện, có một số bia viết theo lối chữ Khải.

-Thân bia: hình chữ nhật, hai bên diềm bia và chân bia trang trí hoa văn, lòng bia khắc bài văn bia gồm bài ký, danh sách các vị đỗ Tiến sĩ, cuối cùng là họ tên, chức vụ của người soạn bài văn bia, người nhuận sắc, người viết chữ, năm dựng bia và cá biệt có bia ghi tên người khắc chữ.

Đế bia được tạo hình rùa, bia đặt trên lưng rùa thể hiện sự trường tồn và bền vững của hiền tài, khoa cử.

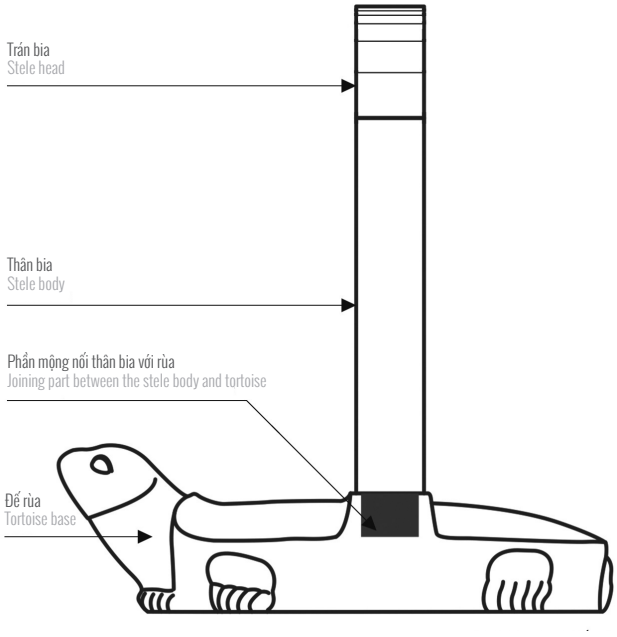

Hình vẽ minh họa các phần của bia Tiến sĩ
Illustration drawings of the parts of the stele

Each stele rests on a base and includes the following parts:

-The head is in arch shape, contains the name of the stele in bold seal style shape, and some other decorative designs;

-The body is a rectangle, contains an inscription on the significance of Confucian education and civil exams; the list of Doctoral Laureate; the names and positons of the stele inscription compiler, editor and calligrapher, and sometimes even of the engraver; and the date of the stele. The edges of the stele's body are engraved with decorative patterns.

The stele's base is shaped like a tortoise to represent the permanence of the talent-discovering exam as a Confucian tradition.

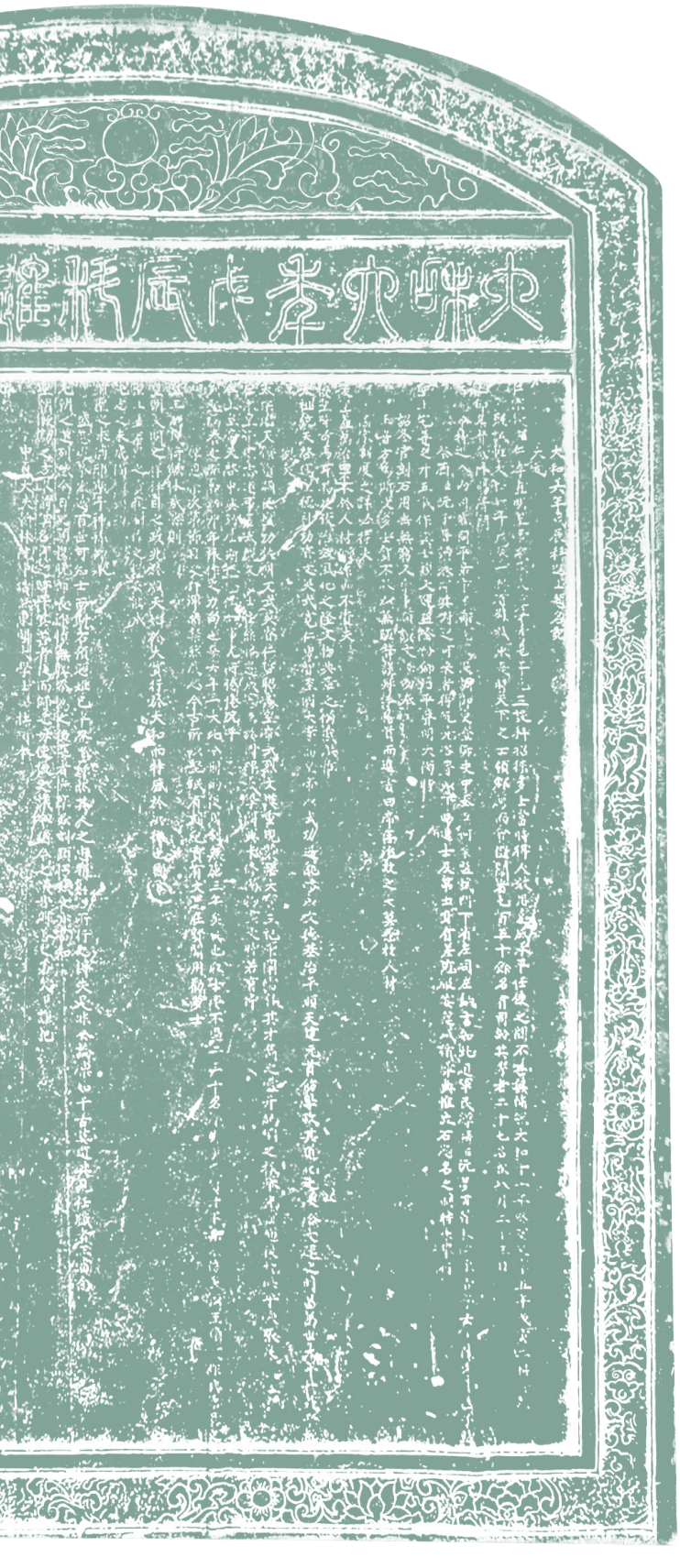

Bia nhóm 1 có kích thước vừa phải với đặc điểm trang trí chủ yếu là mây, nhật nguyệt, cỏ cây, hoa dây xem kẽ, cá biệt trán bia Tiến sĩ khoa thi năm 1511 hình mây uốn dạng giống như chiếc sừng. Trang trí trên bia thể hiện nét đặc trưng của nghệ thuật thời Lê Sơ, vừa mang nét kế thừa truyền thống chạm đá thời Lý-Trần, lại vừa có sự tiếp thu các mô típ điêu khắc ảnh hưởng từ Nho giáo.

Rùa ở nhóm bia này thường được tạo tác đầu trơn, tròn, tư thế ngẩng cao khoan thai như đang bơi. Mắt to, một số có lông mày (bia Tiến sĩ các khoa thi năm 1463, 1466,1478, 1481). Mai rùa cong đều, giữa sống lưng có gờ nhỏ nổi, chân có 5 ngón, đuôi rùa nhỏ.

The steles of the 1st Group are of medium size. The decorative patterns include clouds, the moon, the sun, vegetation, and flowers (an exception is the stele of 1511, where the cloud is shaped like a wavy horn). Typical of the Early Lê dynasty they are all characterized by the inheritance of the Lý - Trần art stone engraving and the incorporation of the sculptural motifs from Confucian culture.

The bases of the steles of this Group are shaped like a tortoise with the following features: the head is round; the eyes are big; some even have eye-brows (found at the steles dated to 1463, 1466, 1478, and 1481 respectively); the shell is curved and there is a small spine in the middle; the leg has five toes and the tail is small. The tortoise looks as if it were leisurely swimming.



Bia Tiến sĩ khoa thi năm Bính Tuất
niên hiệu Quang Thuận 7 (năm 1466)
Stele for the exam held in
the year of Bính Tuất or the 7th year
of Quang Thuận reign name (1466)





Bia Tiến sĩ khoa thi năm Nhâm Tuất niên hiệu Đại Bảo thứ 3 (1442). Bia dựng ngày 15 tháng 8 niên hiệu Hồng Đức thứ 15 (năm 1484)

Stele for the doctoral exam held in the year of Nhâm Tuất or the 3rd year of Đại Bảo reign name (1442). It was set up on the 15th day of the 8th lunar month of the 15th year of Hồng Đức reign name (1484)





Bia Tiến sĩ khoa thi năm Quý Mùi niên hiệu Quang Thuận thứ 4 (1463). Bia dựng ngày 15 tháng 8 niên hiệu Hồng Đức thứ 15 (năm 1484)

Stele for the doctoral exam held in the year of Quí Mùi or the 4th year of Quang Thuận reign name (1463). It was set up on the 15th day of the 8th lunar month of the 15th year of Hồng Đức reign name (1484)





Bia Tiến sĩ khoa thi năm Ất Mùi niên hiệu Hồng Đức thứ 6 (1475). Bia dựng ngày 15 tháng 8 niên hiệu Hồng Đức thứ 15 (năm 1484)

Stele for the doctoral exam held in the year of Ất Mùi or the 6th year of Hồng Đức reign name (1475). It was set up on the 15th day of the 8th lunar month of the 15th year of Hồng Đức reign name (1484)



Bia nhóm 2 có kích thước lớn hơn các bia nhóm 1. Nét chạm trên bia đã đạt đến độ tinh xảo, có chiều sâu, đề tài phong phú. Trán bia ngoài mây, nhật nguyệt xuất hiện hình rồng, chim phượng, nghê hoặc kỳ lân. Hoa văn trang trí trên diềm bia được thể hiện sinh động, phong phú với nhiều nội dung hoa lá, chim muông, đặc biệt đã xuất hiện hình ảnh con người (bia Tiến sĩ khoa thi năm 1643).

Rùa ở nhóm bia này tạo tác gần giống với con rùa trong thực tế: cổ ngắn, có ngấn viền ở gáy, mũi to, mắt tròn, nhỏ. Mai rùa cong, trên lưng chạm khắc hoa văn "Quy bối" gần giống với hình lục lăng.

The steles of the 2nd Group are bigger than those of the first one and marked by more abundant, refined and livelier decorative patterns. The decorative motifs also include dragons, phoenixes, kilin (unicorns), birds and particularly human figures (on the stele for the exams of 1643), apart from the common motifs such as cloud, the sun, the moon, and flowers.

Here the tortoise is much closer to its real prototype: the neck is short with folds at the nape; the nose is big; the eyes are round and small; the shell is decorated with a hexagonal design ("quy bối").



Diềm bia Tiến sĩ khoa thi năm Quí Mùi niên hiệu Phúc Thái 1 (1643)
Edge of the stele for the exam held in the year of Quý Mùi or the first year of Phúc Thái reign name (1643)



Bia Tiến sĩ khoa thi năm Canh Thìn niên hiệu Quang Hưng 3 (1580). Bia dựng 16 tháng 11 niên hiệu Thịnh Đức 1 (1653)

Stele for the exam held in the year of Canh Thìn or the 3rd year of the Quang Hưng reign name (1580). It was set up on the 16th day of the 11th lunar month of the first year of Thịnh Đức reign mane (1653)

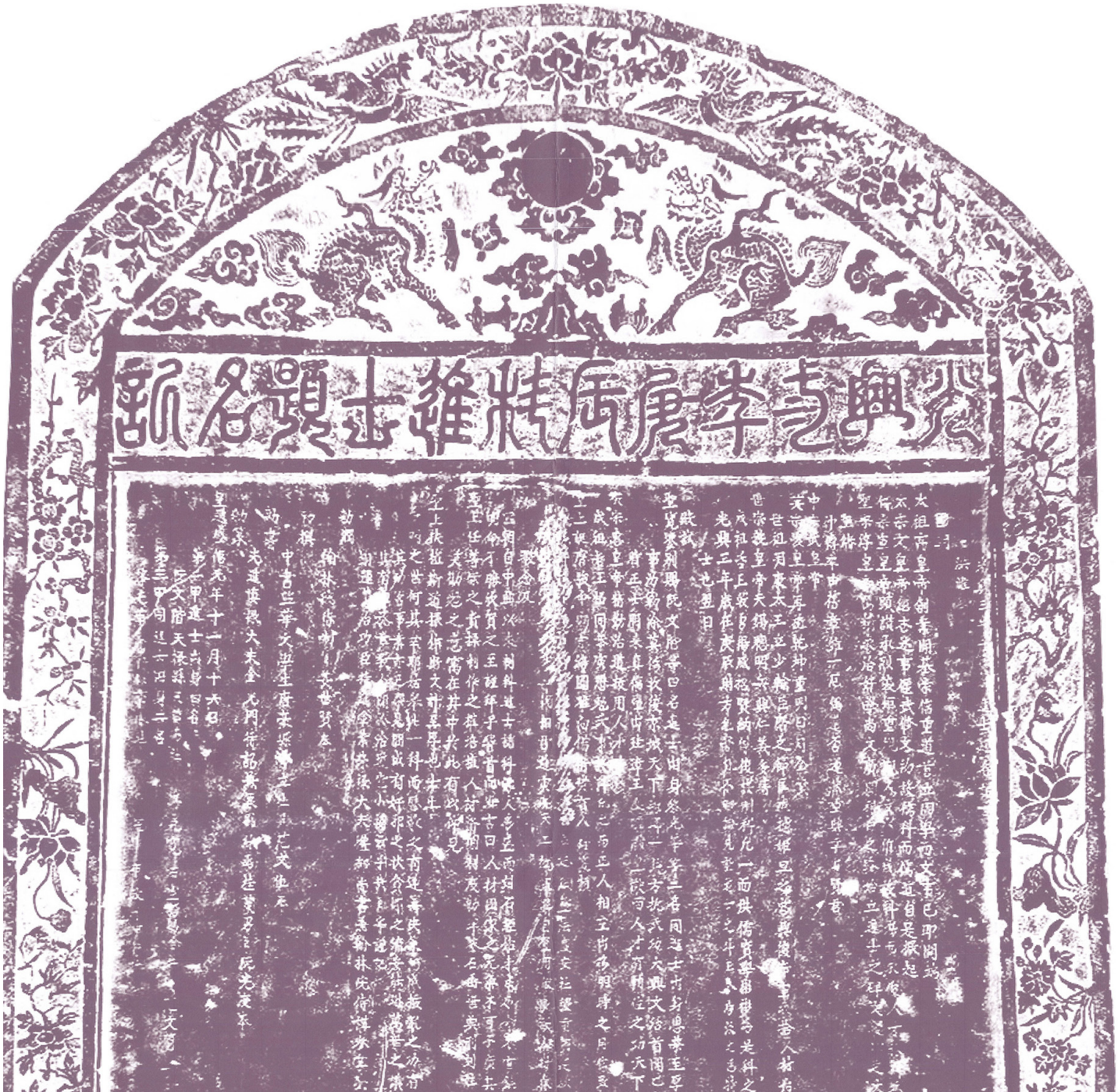





Bia Tiến sĩ khoa thi Kỷ Sửu niên hiệu Quang Hưng 12 (1589). Bia dựng 16 tháng 11 niên hiệu Thịnh Đức 1 (1653)

Stele for the exam held in the year of Kỷ Sửu or the 12th year of Quang Hưng reign name (1589). It was set up on the 16th day of the 11th lunar month of the first year of Thịnh Đức reign name (1653)





Bia nhóm 3 là là những bia có kích thước lớn hơn nhiều so với bia nhóm 1 và nhóm 2. Các nét chạm khắc sâu, trang trí trên bia đơn giản hơn so với bia nhóm 2. Trán bia chủ yếu chạm mây, nhật nguyệt, rồng hóa mây chầu nhật nguyệt. Hoa văn trang trí trên diềm bia phần nhiều là hoa dây kim ngân, cá biệt diềm chân bia khoa thi 1667 có chạm đồ án hồi văn.

Rùa ở nhóm bia này được tạo tác đầu hơi chếch hoặc ngang, mặt bẹt, sống mũi thẳng, nổi cao, mắt tròn, nhỏ, không có lông mày, hai hốc mày và phần trán nổi lên gắn liền với sống mũi tạo thành tổng thể gần giống hình chữ T. Mai rùa cong đều, gáy và giữa sống lưng có gờ nhỏ nổi, chân tác sơ sài, không có đuôi.

The steles of the 3rd Group are the biggest in comparison with the first and second Groups. Yet, the engraved details are simpler than those of the 2nd Group. The decorative motifs include mostly clouds, the sun, the moon, dragons transformed into clouds or making obeisance to the sun or the moon, and woodbine flowers. Noteworthy is the geometric pattern found at the leg of the stele for the exam of 1667.

The tortoise of this Group is portrayed as follows: its head slants a little or more; the nose is straight and elevated; the eyes are round and small; the "eye-brows" are linked to the nose bridge showing resemblance to letter "T"; there are small ribs on the nape and backbone; the shell is curved; the legs are simple and there is no tail.

Bia Tiến sĩ khoa thi năm Đinh Mùi niên hiệu Cảnh Trị 5 (năm 1667)
Stele for the exam held in the year of Đinh Mùi or the 5th year of Cảnh Trị reign name (1667)



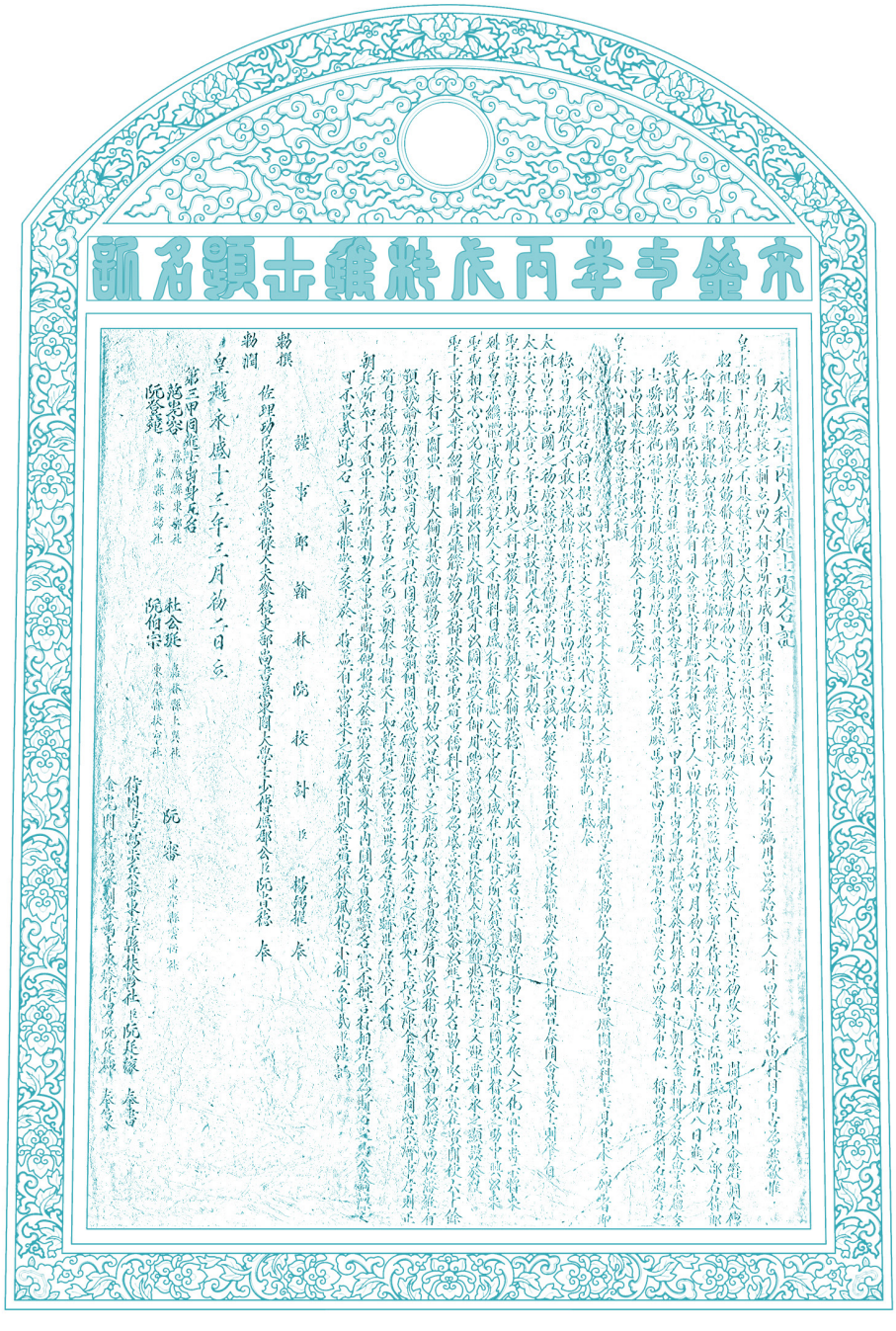

Bia Tiến sĩ khoa thi năm Bính Tuất niên hiệu Vĩnh Thịnh 2 (năm 1706). Bia dựng vào ngày 2 tháng 3 niên hiệu Vĩnh Thịnh 13 (năm 1717)

Stele for the exam held in the year of Bính Tuất or the 2nd year of Vĩnh Thịnh reign name (1706). It was set up on the 2nd day of the 3rd lunar month of the 13th year of Vĩnh Thịnh reign name (1717)





丙辰科進士題名記
慶今國家無事文運大亨
欽奉
皇上嗣鴻圖光駿命
寔賴
率循盛典
甄拔群才丙辰春三月准禮部
奏請會試特命副將右都督敬郡公鄭楷
提調陪從工部尚書暉輪侯吳廷碩知貢舉陪從吏部右侍郎嘉樂伯楊瀛
戶部右侍郎東壽伯范明監試肆場合格取汝廷瓚等十五名越月
殿試賜鄭棟等及第出身有差申命書石以傳不朽
賜第一甲進士及第第一名
鄭　棟
賜第一甲進士及第第三名
阮國儆
賜第二甲進士出身一名
黎仕滂
賜第三甲同進士出身十二名
黎仕霑
陳伯寶
阮伯珣
武方堤
汝廷瓚
枚仲襄
同允珪
武廷權
阮世檣
陶春蘭
陳名寶
阮宗勛
皇黎永佑四年季春節立
賜乙未科進士特進金紫榮祿大夫陪從吏部左侍郎然東閣校書裔郡公臣阮廷寀奉
勅撰



Bia Tiến sĩ khoa thi năm Bính Thìn niên hiệu Vĩnh Hựu 2 (năm 1736). Bia dựng vào tháng 3 niên hiệu Vĩnh Hựu 4 (năm 1738)

Stele for the exam held in the year of Bính Thìn or the 2nd year of Vĩnh Hựu reign name (1736). It was set up in the 3rd lunar month of the 4th year of Vĩnh Hựu reign name (1738)


景興二十七年丙戌科進士題名記
丙戌科進士題名記
慶今幣貢炎圖泰開文運
皇上握乾符申其命
欽差節制各處水步諸軍兼掌政機太尉靖國公準式百僚鎔陶萬彙丙戌
夏四月會試天下貢士特命太保枋義侯鄭枋提調本侍陪從刑部尚書
沛川侯陳輝㥄知貢舉陪從吏部右侍郎岫高侯陳名寂致仕起復戶部
右侍郎演派伯黎仲庶監試五月取肆場合格吳時仕等十一員名越月
殿試賜吳時仕等進士同進士有差申命書百以傳不朽
賜第二甲進士出身壹員
吳時仕
賜第三甲同進士出身拾名
李陳瑣
阮惟忠
張登揆
阮伯賜
阮仲鉉
鄧用周
汪士瑛
阮　嗣
吳福臨
范同院
皆
皇黎景興二十七年嘉平節立
賜辛亥科正進士入侍參從工部尚書太子太保奉音侯阮儀奉　勅撰





Bia Tiến sĩ khoa thi năm Bính Tuất niên hiệu Cảnh Hưng 27 (năm 1766)

Stele for the exam held in the year of Bính Tuất or the 27th year of Cảnh Hưng reign name (1766)

82 tấm bia Tiến sĩ hiện đặt tại khu thứ ba - Vườn bia Tiến sĩ. Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám không chỉ có giá trị về mặt lịch sử, văn hóa mà còn là những tác phẩm nghệ thuật quí giá mang dấu ấn của từng giai đoạn, nét tài hoa khéo léo của người thợ chạm khắc đá xưa.

Năm 1994, công trình bảo vệ bia Tiến sĩ được xây dựng từ nguồn kinh phí của nhà nước và tài trợ của công ty American Express của Mỹ thông qua Quỹ hòa giải Đông Dương.

Năm 2010, 82 bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám được ghi vào danh mục Ký ức thế giới của UNESCO khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Năm 2011, Tổ chức UNESCO công nhận bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám là Di sản tư liệu Thế giới. Năm 2015, Chính phủ Việt Nam công nhận 82 bia Tiến sĩ là Bảo vật quốc gia.

The 82 Doctoral Laureate stone steles currently located in the third area - Stele Garden. Doctoral Laureate stone steles is not only valuable in terms of history and culture, but also valuable refined works of arts bearing imprint of each historical period and ancient skillful stone caner.

In 1994, the shelters for them were built with the financial support from the Vietnamese government and the aid of American Express through the Indochinese Reconciliation Foundation.

In 2010, the 82 Doctoral Laureate stone steles were inscribed on the list of World Memories, a program of the UNESCO in the Asia-Pacific Region. In 2011, UNESCO recognized them as World Documentary Heritage. In 2015, the Vietnamese Government registered them as National Treasure.In 2015 the Việt Nam Government registered them as National Treasure.







TIẾP NỐI MẠCH NGUỒN NGÀN NĂM

CONTINUING 1000 YEARS OF TRADITION

Mặc dù được tạo dựng từ gần 1000 năm trước đây, đã có những biến đổi nhất định cả về hình thái và chức năng nhưng cho đến nay, Văn Miếu - Quốc Tử Giám vẫn là một tổng thể khá hoàn chỉnh với đầy đủ các ý nghĩa, giá trị tự thân về lịch sử, văn hóa, giáo dục của một địa danh gắn liền với Thăng Long - Hà Nội.

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, không gian văn hóa, tổng thể kiến trúc Văn Miếu - Quốc Tử Giám luôn lưu giữ tinh thần nhân văn, tinh thần học thuật, truyền thống hiếu học và trở thành biểu tượng của văn hiến và trí tuệ Việt Nam. Những giá trị này vẫn đang hiện hữu và đóng góp tích cực vào cuộc sống xã hội đương đại.

Sau khi hòa bình được lập lại ở miền Bắc, Văn Miếu - Quốc Tử Giám là một trong số ít các di tích được Nhà nước xếp hạng Di tích Quốc gia đợt đầu tiên (1962) và được quan tâm bảo tồn, lưu truyền những giá trị lịch sử, văn hóa, đồng thời có sự tiếp nối, vừa gắn liền với truyền thống vừa tạo dấu ấn của thời đại, đáp ứng nhu cầu của cuộc sống đang đặt ra.

Although it was built nearly 1,000 years ago and has under gone many changes in its original form and function, Văn Miếu-Quốc Tử Giám is now still a fully-constituted complex of Thăng Long - Hà Nội with historical, cultural and education significance and value.

Despite undergoing numerous ups and downs throughout history, the cultural space and architecture of Văn Miếu - Quốc Tử Giám has still preserved its humanistic, academic spirit; the tradition of yearning for knowledge; and has become a cultural and intellectual symbol of Vietnam. These values still exist and proactively contributes to our modern society.

After the restoration of peace in the Northern region, Văn Miếu-Quốc Tử Giám was one of the few relics classified as a national cultural and historical site in 1962 and has been carefully preserved since then. It has also contributed in passing historical and cultural values throughout Vietnamese generations. It is not only a combination of tradition and modernity, but it also meets up to the standard of the modern society.



Lễ đón Bằng công nhận 82 bia đá các khoa thi Tiến sĩ triều Lê và triều Mạc (1442 - 1779) tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu Thế giới

(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)

Receiving ceremony of UNESCO's Certificate recognizing 82 Stone steles for the Doctoral Laureate exams held under the Lê and Mạc dynasties (1442-1779) as the World Documentary Heritage at Văn Miếu - Quốc Tử Giám

(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)

Ngày 02/03/2017, Nhà vua Nhật Bản Akihito và Hoàng hậu Michiko tới Văn Miếu - Quốc Tử Giám, gặp gỡ và trò chuyện cùng các du học sinh Việt Nam từng sinh sống và học tập tại xứ sở hoa anh đào. (Nguồn ảnh: https://zingnews.vn/nha-vua-va-hoang-hau-nhat-tham-van-mieu-quoc-tu-giam-post724889.html)

Japanese Emperor Akihito and Empress Michiko visited Văn Miếu-Quốc Tử Giám on March 2, 2017, talked to Vietnamese students who used to live and study in Japan. (Source: https://zingnews.vn/nha-vua-va-hoang-hau-nhat-tham-van-mieu-quoc-tu-giam-post724889.html)

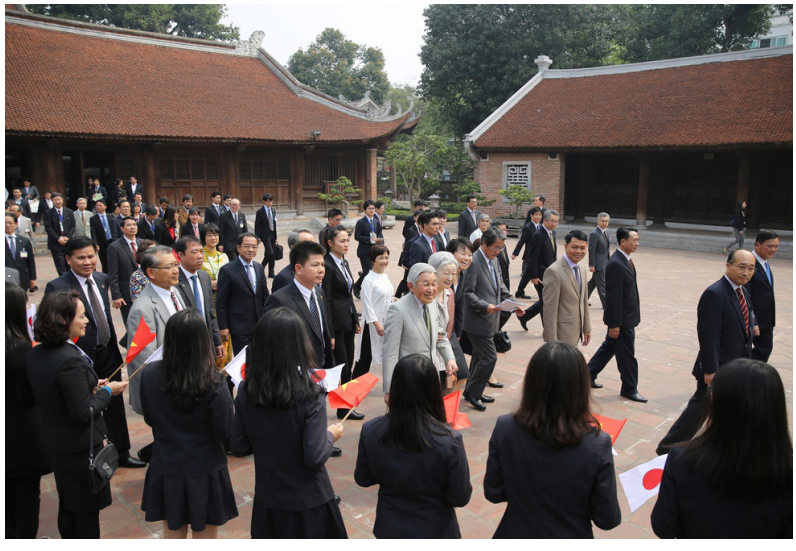

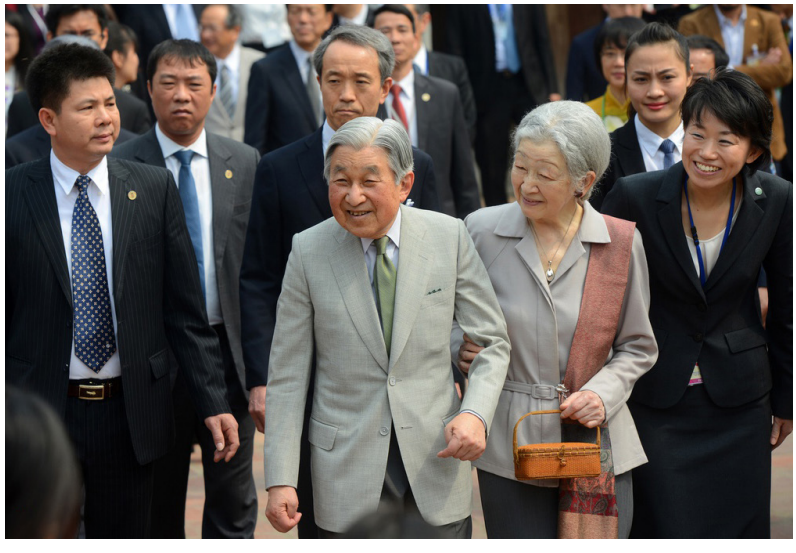



Ngày 19/03/2014, Thái tử Na Uy Haakon và Công nương Mette Marit đến thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám

(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)

Crown Prince of Norway Haakon and Crown Princess Mette Marit visited Văn Miếu - Quốc Tử Giám on March 19, 2014

(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)



Ngày 06/11/2015, Tổng thống Italia Sergio Mattarella đến thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám

(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)

Italain President Sergio Mattarella visited Văn Miếu - Quốc Tử Giám on November 6, 2015

(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)

Năm 1999, khu Thái Học được khởi công xây dựng trên phần đất còn lại của Quốc Tử Giám và khu Khải Thánh đã bị hoang phế nhiều năm. Như vậy, Văn Miếu - Quốc Tử Giám ngày nay có sự hiện diện, tiếp nối của nhiều thời kỳ lịch sử, trong sự thống nhất, hữu cơ, giàu "sinh khí" được khởi nguồn từ thuở ngàn năm.

Hiện nay, Văn Miếu - Quốc Tử Giám là một địa chỉ văn hóa tiêu biểu ở Hà Nội, hàng năm thu hút hàng triệu lượt khách đến tham quan, học tập. Du khách đến đây để viếng thăm nơi thờ các bậc Tiên thánh, Tiên hiền, thăm Quốc Tử Giám, trung tâm giáo dục cao cấp nhất của Việt Nam thời quân chủ. Đồng thời, du khách đến với di tích là đến với một biểu tượng ngàn năm văn hiến, để tham gia trải nghiệm các hoạt động văn hóa, khoa học, giáo dục có ý nghĩa được tổ chức trong không gian lịch sử, văn hóa đặc biệt giữa lòng Thủ đô.

In 1999, the buildings of Thái Học courtyard were built on the leftover area of Quốc Tử Giám and on the ruins of the Khải Thánh area. Therefore, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is the presence and continuation of the vitality of Hanoi's thousand year history.

At present, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is a typical cultural address in Hanoi, attracting millions of visitors annually, who come to visit Quốc Tử Giám as the highest educational institution in the monarchic Vietnam. Coming to this 1,000 year-old historical and cultural site, visitors will have an opportunity to participate in cultural, scientific and educational activities held in its precinct.





Du khách chụp ảnh lưu niệm tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám

Visitors take pictures at Văn Miếu - Quốc Tử Giám



Áo dài nữ tại Văn Miếu - Quốc Tử

(Nguồn: LienVietPostBank)

Áo Dài for women at Văn Miếu - Quốc Tử Giám

(Source: LienVietPostBank)





Các cuộc hội thảo, tọa đàm khoa học về lịch sử, văn hóa, giáo dục thường xuyên được tổ chức tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, làm cho di tích thực sự trở thành một trung tâm hoạt động văn hóa, khoa học của Thủ đô Hà Nội.

Historical, cultural, scientific and educational seminars and talks frequently held in Văn Miếu - Quốc Tử Giám make the site become the cultural and scientific center of the Hà Nội Capital.



Hội thảo khoa học "Danh nhân Chu Văn An (1292-1370) - Con người và sự nghiệp

(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)

Scientific conference on the scholar Chu Văn An (1292-1370): "His Personality and career"

(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)



Văn Miếu - Quốc Tử Giám cũng là nơi tổ chức những cuộc trưng bày, triển lãm các chuyên đề liên quan đến lịch sử, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, hoạt động khuyến học của các trường học và dòng họ. Vào dịp đầu năm mới, truyền thống xin chữ, tặng chữ được tái hiện, các hoạt động vui xuân như múa lân, cờ người, biểu diễn nghệ thuật truyền thống... tạo nên sức sống mới của Di tích, thu hút đông đảo du khách trong nước và nước ngoài. Đây cũng là nơi tổ chức nhiều buổi lễ quan trọng của đất nước và thành phố Hà Nội. Đặc biệt, Văn Miếu - Quốc Tử Giám vinh dự là nơi đón tiếp nhiều nguyên thủ các nước trên thế giới khi đến thăm Việt Nam... Hơn cả một Di tích Quốc gia đặc biệt, Văn Miếu - Quốc Tử Giám thực sự là một không gian lịch sử - văn hóa đặc sắc kết tinh từ nghìn năm, nay tiếp tục tỏa sáng và trường tồn.

Văn Miếu - Quốc Tử Giám is also a place which holds exhibitions related to history, culture, education, art, and activities that encourage learning of schools and families. During the first days of the Lunar New Year, activities like calligraphy-giving, lion dances, human chess, and traditional art performances are held in Văn Miếu - Quốc Tử Giám. These activities create a fresh spirit for the site and attract a large number of domestic and foreign visitors. Many important ceremonies for Hanoi and Vietnam are also organized here. Especially, Văn Miếu - Quốc Tử Giám had the honor of welcoming the leaders from many countries when they visit Vietnam. Obviously, Văn Miếu - Quốc Tử Giám is not only a Special National Site, but also a historical and cultural space crystalized in a thousand year of history.




CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC - BỘ NỘI VỤ
THE STATE RECORDS AND ARCHIVES DEPARTMENT OF VIET NAM
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF CULTURE AND SPORTS
TRIỂN LÃM | EXHIBITION
KHOA CỬ VIỆT NAM XƯA
TRONG DI SẢN TƯ LIỆU THẾ GIỚI
FORMER EDUCATION AND EXAMINATIONS OF VIETNAM
THROUGH DOCUMENTARY HERITAGES OF THE WORLD

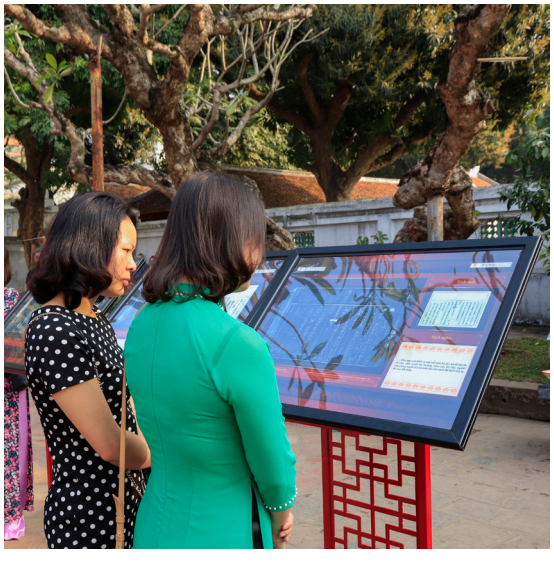







Sinh viên chụp ảnh kỷ yếu tốt nghiệp tại sân Thái Học

Students take pictures at Thái Học courtyard


BẰNG TỐT NGHIỆP

Hàng năm, hàng trăm nghìn học sinh, sinh viên từ khắp miền của đất nước về Văn Miếu - Quốc Tử Giám để tri ân các bậc hiền tài, các danh nhân văn hóa của đất nước và nuôi dưỡng, bồi đắp tinh thần hiếu học, hiếu nghĩa trong hành trang của thế hệ trẻ Việt Nam trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh và hội nhập với thế giới.

Every year, thousands of students from all over the country come to Văn Miếu-Quốc Tử Giám to express their gratitude to sages and men of letters of the country, as well as to nurture and deepen their fondness for learning and loyalty as the young generation of Vietnamese.



Học sinh Tiểu học chụp ảnh lưu niệm tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám

Primary school student take pictures at Văn Miếu - Quốc Tử Giám.



Trải nghiệm di sản
tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)
Heritage experience
at Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)



Hoạt động vẽ và tô mầu
của học sinh
tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)
Drawing and coloring
activities of school student
at Văn Miếu - Quốc Tử Giám
(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)



Lễ Tuyên dương Thủ khoa xuất sắc tốt nghiệp các trường Đại học, Học viện trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Nguồn: Trung tâm Hoạt động Văn hóa Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám)

Ceremony honoring outstanding graduates from universities and academies in Hanoi

(Source: Center of scientific and cultural activitivies Van Mieu - Quoc Tu Giam)

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Tổng giám đốc - Tổng biên tập
VŨ VĂN VIỆT

BIÊN TẬP
HOÀNG THỊ TÂM

SỬA BẢN IN
NGUYỄN LIÊN HƯƠNG

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

In 400 bản, khổ 22x24cm tại Công ty CP In Bắc Sơn,
địa chỉ: số 262 đường Phúc Diễn, Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Số đăng ký KHXB: 4597-2018/CXBIPH/01-236/HN.
Quyết định xuất bản số: 1019/QĐ-HN cấp ngày 11/12/2018.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.
ISBN 978-604-55-3420-5